|  |  |
| --- | --- |
| Ngày soạn: 07/9/2024 | |
| Ngày dạy: 14/9/2024 |  |
| Điều chỉnh:………………………………... | ………………………………… |

**TIẾT 1**

**CHỦ ĐỀ 1: MĨ THUẬT THẾ GIỚI THỜI KÌ TRUNG ĐẠI (4 TIẾT)**

**BÀI 1: MĨ THUẬT TẠO HÌNH THỜI KÌ TRUNG ĐẠI ( Tiết 1)**

**Thời lượng: 02 tiết**

**I. MỤC TIÊU**

**1.1. Năng lực mĩ thuật**

*- Quan sát và nhận thức thẩm mĩ:* Hình thành, phát triển kĩ năng quan sát. Biết khai thác giá trị tạo hình ở thời kì Trung đại trong mô phỏng SPMT.

*- Sáng tạo và ứng dụng thẩm mĩ:* Lựa chọn được công cụ, vật liệu phù hợp để tạo để tạo thành sản phẩm. Mô phỏng một di sản mĩ thuật thế giới thời kì Trung đại bằng hình thức tạo hình mà em yêu thích. Trưng bày và giới thiệu được sản phẩm của cá nhân/nhóm.

*- Phân tích và đánh giá thẩm mĩ:* Học hỏi được kinh nghiệm thực hành sáng tạo thông qua đánh giá các sản phẩm của các nhóm trong lớp. Biết đặt câu hỏi và xác định được vẻ đẹp của giá trị tạo hình ở thời kì này trong SPMT của bạn.

**1.2. Năng lực chung**

*- Tự chủ và tự học:* Chủ động, tích cực thực hiện những nhiệm vụ được giao trong nhóm. Tự sưu tầm được các vật liệu để tạo sản phẩm. Điều chỉnh những sai sót, hạn chế khi giáo viên và các thành viên trong nhóm góp ý.

*- Giao tiếp và hợp tác:* Trao đổi thông tin giữa cá nhân, nhóm, lớp cùng hoàn thành nhiệm vụ học tập. Nhận xét được những ưu điểm, thiếu sót của bản thân và từng thành viên trong nhóm khi được giao nhiệm vụ thảo luận vụ và làm bài tập thực hành nhóm.

*- Giải quyết vấn đề và sáng tạo:* Chú ý lắng nghe và tiếp cận thông tin, ý tưởng liên quan đến tạo sản phẩm với sự cân nhắc, chọn lọc.

**1.3. Năng lực đặc thù khác**

*- Năng lực ngôn ngữ:* Sử dụng ngôn ngữ nói, thuyết trình để giới thiệu, trình bày, phản biện, tranh luận về nội dung học tập.

**2. Phẩm chất**

*- Trách nhiệm:* Tự giác hoàn thành công việc mà bản thân được phân công, phối hợp với thành viên trong nhóm để hoàn thành nhiệm vụ. Chủ động tham gia giữ gìn và bảo tồn di sản nghệ thuật. Rèn luyện tính chuyên cần, ý thức trách nhiệm trong các hoạt động thực hành, sáng tạo sản phẩm.

*- Chăm chỉ:* Không ngừng học hỏi, tìm tòi kiến thức.

*- Trung thực:* Nghiêm túc trong việc đánh giá sản phẩm mĩ thuật của bản thân và nhóm bạn.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1. Giáo viên**

- Máy tính.

- Một số hình ảnh, clip liên quan đến bài học như sản phẩm/ TPMT trình chiếu trên Powerpoint để HS quan sát như: tranh, tượng, phù điêu, ...

- Sưu tầm tranh, ảnh, tư liệu liên quan đến mĩ thuật tạo hình thế giới thời kì Trung đại.

**2. Học sinh**

- Tìm hiểu kiến thức về mĩ thuật thế giới thời kì Trung đại.

- Công cụ: màu vẽ, chì, giấy màu, đất nặn…

**III. TIẾN TRÌNH TỔ CHỨC CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

**1. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG (5 phút)**

**a. Mục tiêu:** Tạo tâm thế hứng thú cho học sinh và từng bước làm quen bài học.

**b. Tổ chức thực hiện:**

- GV chiếu video về mĩ thuật thế giới thời kì trung đại, yêu cầu HS thực hiện ở lớp những nhiệm vụ sau:

*Em có hiểu biết gì về mĩ thuật thế giới thời kì Trung đại?*

- HS quan sát và hình thành kiến thức ban đầu.

- GV đặt vấn đề:

*Mĩ thuật thời kì Trung đại phương Tây được xác định từ khoảng thế kỉ 4 – 16. Các trường phái mĩ thuật Trung đại phương Tây di từ diễn tả những câu chuyện về các vị thánh, thần chuyển sang thời kì Phục hưng lấy con người và hiện thực làm đối tượng phản ánh.*

*Mĩ thuật Trung đại phương Đông được tính từ khi nhà nước phong kiến hình thành (đầu thế kỉ 1) cho đến khoảng thế kỉ 19.Các trường phái mĩ thuật phương Đông đi từ mô phỏng điển tích thần thoại sang triết lí về cuộc sống.*

*Để nắm bắt rõ ràng và cụ thể hơn về giá trị mĩ thuật thời trung đại và các bước tạo ra SPMT, chúng ta cùng tìm hiểu* ***bài 1 : Mĩ thuật tạo hình thế giới thời kì trung đại.***

**2. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC (20 phút)**

**a) Mục tiêu**

- Biết thêm về mĩ thuật thế giới thời kì Trung đại qua tìm hiểu di sản mĩ thuật của một số nền văn hóa.

- Nhận biết được giá trị thẩm mĩ của một số trường phái nghệ thuật thời kì Trung đại.

- Nắm được các bước thực hiện mô phỏng di sản mĩ thuật thế giới thời kì Trung đại qua hình thức nặn.

**b) Tổ chức thực hiện**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV – HS** | **SẢN PHẨM DỰ KIẾN** |
| **2.1. Quan sát (10 phút)** |  |
| **1. GV chuyển giao nhiệm vụ học tập.**  - GV hướng dẫn HS quan sát các TPMT trong SGK hoặc hình ảnh sưu tầm trên PowerPoint  - GV gợi ý để HS tìm hiểu nội dung qua các câu hỏi sau:  *1. Các TPMT trên xuất hiện vào khoảng thời gian nào ?*  *2. Tạo hình thời kì này có gì nổi bật ?*  *3. MT thời kì này có nhiệm vụ gì ?*  - GV: Hướng dẫn HS nhận biết đặc điểm của các TPMT thời kì này.  - GV: Cho HS thảo luận nhóm đôi về các nội dung sau :  *1. Tạo hình MT trong thời kì này có đặc điểm gì ?*  *2. Chất liệu chủ yếu là gì ?*  **2. HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  + HS đọc sgk và thực hiện yêu cầu.  + GV đến các nhóm theo dõi, hỗ trợ HS nếu cần thiết.  **3. Báo cáo kết quả hoạt động.**  + GV gọi 2 bạn đại diện của 2 nhóm đứng dậy trả lời.  + GV gọi HS khác nhận xét, đánh giá.  **4. Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**  + GV đánh giá, nhận xét, chuẩn kiến thức. | - TPMT xuất hiện vào khoảng thế kỉ IV đến thế kỉ XVI.  - Tạo hình trong các TPMT có sự thay đổi lớn : Các nhân vật được lấy từ kinh thánh dân được thay thế bởi con người trong hiện thực.  - Đưa nền MT thế giới thoát khỏi sự chi phối của tôn giáo đồng thời đề cao tính hiện thực, đưa con người vào trung tâm của NT.  - Đặc điểm : Giai đoạn đầu tạo hình mang tính ước lệ, tượng trưng, sang giai đoạn sau coi trọng đến hình khối và sự cân đối của cơ thể con người. Tạo hình dựa trên cơ sở các môn khoa học.  - Chất liệu :  + Đối với HH : Tìm ra chất liệu mới là chất liệu sơn dầu.  + Đối với điêu khắc: Vẫn sử dụng chất liệu như đá, thạch cao, đồng. |
| **2.2. Cách thể hiện (10 phút)** |  |
| **1. GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV cho HS tìm hiểu các bước thực hiện mô phỏng một di sản MT thế giới thời kì trung đại.  - GV hướng dẫn HS quan sát các SPMT của HS trong SGK.  *1. Chất liệu được sử dụng để mô phỏng ở trên là chất liệu gì?*  *2. Ngoài chất liệu đó ra chúng ta có thể sử dụng các chất liệu nào?*  *3. Chất liệu khác nhau thì các bước mô phỏng có thay đổi không?*  - GV: Yêu cầu HS quan sát SGK và nêu các bước mô phỏng.  **2. HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS đọc sgk và thực hiện yêu cầu. GV theo dõi, hỗ trợ HS nếu cần thiết.  **3 Báo cáo kết quả hoạt động**  - HS trình bày kết quả.  - GV gọi HS khác nhận xét, đánh giá.  **4 Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV đánh giá, nhận xét, chuẩn kiến thức, chuyển sang nội dung mới. | ***Các bước mô phỏng một di sản MT thế giới thời kì trung đại.***  Bước 1: Lựa chọn một di sản MT thời kì trung đại.  Bước 2: Nặn dáng người  Bước 3: Nặn phần trang phục (quần áo, mũ…)  Bước 4: Ghép các bộ phận đã nặn ở trên.  Bước 5: Hoàn thiện sản phẩm  (*GV có thể vừa phân tích vừa thị phạm*)  - Hs trả lời  - Hs quan sát  -Hs trình bày |

|  |  |
| --- | --- |
| Ngày soạn: 12/9/2024 | |
| Ngày dạy: 19/9/2024 |  |
| Điều chỉnh:………………………………... | ………………………………… |

**TIẾT 2**

**CHỦ ĐỀ 1: MĨ THUẬT THẾ GIỚI THỜI KÌ TRUNG ĐẠI (4 TIẾT)**

**BÀI 1: MĨ THUẬT TẠO HÌNH THỜI KÌ TRUNG ĐẠI ( Tiết 2)**

**I. MỤC TIÊU**

**1.1. Năng lực mĩ thuật**

*- Quan sát và nhận thức thẩm mĩ:* Hình thành, phát triển kĩ năng quan sát. Biết khai thác giá trị tạo hình ở thời kì Trung đại trong mô phỏng SPMT.

*- Sáng tạo và ứng dụng thẩm mĩ:* Lựa chọn được công cụ, vật liệu phù hợp để tạo để tạo thành sản phẩm. Mô phỏng một di sản mĩ thuật thế giới thời kì Trung đại bằng hình thức tạo hình mà em yêu thích. Trưng bày và giới thiệu được sản phẩm của cá nhân/nhóm.

*- Phân tích và đánh giá thẩm mĩ:* Học hỏi được kinh nghiệm thực hành sáng tạo thông qua đánh giá các sản phẩm của các nhóm trong lớp. Biết đặt câu hỏi và xác định được vẻ đẹp của giá trị tạo hình ở thời kì này trong SPMT của bạn.

**1.2. Năng lực chung**

*- Tự chủ và tự học:* Chủ động, tích cực thực hiện những nhiệm vụ được giao trong nhóm. Tự sưu tầm được các vật liệu để tạo sản phẩm. Điều chỉnh những sai sót, hạn chế khi giáo viên và các thành viên trong nhóm góp ý.

*- Giao tiếp và hợp tác:* Trao đổi thông tin giữa cá nhân, nhóm, lớp cùng hoàn thành nhiệm vụ học tập. Nhận xét được những ưu điểm, thiếu sót của bản thân và từng thành viên trong nhóm khi được giao nhiệm vụ thảo luận vụ và làm bài tập thực hành nhóm.

*- Giải quyết vấn đề và sáng tạo:* Chú ý lắng nghe và tiếp cận thông tin, ý tưởng liên quan đến tạo sản phẩm với sự cân nhắc, chọn lọc.

**1.3. Năng lực đặc thù khác**

*- Năng lực ngôn ngữ:* Sử dụng ngôn ngữ nói, thuyết trình để giới thiệu, trình bày, phản biện, tranh luận về nội dung học tập.

**2. Phẩm chất**

*- Trách nhiệm:* Tự giác hoàn thành công việc mà bản thân được phân công, phối hợp với thành viên trong nhóm để hoàn thành nhiệm vụ. Chủ động tham gia giữ gìn và bảo tồn di sản nghệ thuật. Rèn luyện tính chuyên cần, ý thức trách nhiệm trong các hoạt động thực hành, sáng tạo sản phẩm.

*- Chăm chỉ:* Không ngừng học hỏi, tìm tòi kiến thức.

*- Trung thực:* Nghiêm túc trong việc đánh giá sản phẩm mĩ thuật của bản thân và nhóm bạn.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1. Giáo viên**

- Máy tính.

- Một số hình ảnh, clip liên quan đến bài học như sản phẩm/ TPMT trình chiếu trên Powerpoint để HS quan sát như: tranh, tượng, phù điêu, ...

- Sưu tầm tranh, ảnh, tư liệu liên quan đến mĩ thuật tạo hình thế giới thời kì Trung đại.

**2. Học sinh**

- Tìm hiểu kiến thức về mĩ thuật thế giới thời kì Trung đại.

- Công cụ: màu vẽ, chì, giấy màu, đất nặn…

**III. TIẾN TRÌNH TỔ CHỨC CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

**3. HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP ( 35 phút)**

**a) Mục tiêu**

- HS lựa chọn và sử dụng được công cụ, vật liệu phù hợp để thực hành, sáng tạo.

- Mô phỏng được một di sản mĩ thuật thế giới thời kì Trung đại bằng hình thức tạo hình mà em yêu thích.

- Biết cách nhận xét, đánh giá được sản phẩm của cá nhân và các bạn.

**d) Tổ chức thực hiện**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV – HS** | **SẢN PHẨM DỰ KIẾN** |
| **1. GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV cho HS thảo luận nhóm về nội dung câu hỏi  *1. Em hãy thực hiện sản phẩm mĩ thuật mô phỏng một di sản mĩ thuật thế giới thời kì Trung đại bằng hình thức tạo hình mà em yêu thích.*  *2. Em ấn tượng với di sản mĩ thuật nào thuộc thời kì Trung đại trên thế giới? Hãy viết 1đoạn văn (5-8 câu) giới thiệu về tác phẩm này.*  **Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ**  HS thực hiện nhiệm vụ, GV quan sát, hỗ trợ, hướng dẫn HS.  **Bước 3: Báo cáo, thảo luận**  - GV yêu cầu HS thông báo mức độ hoàn thành sản phẩm của học sinh tại chỗ.  - GV hướng dẫn HS trưng bày sản phẩm. GV hướng dẫn học sinh khác cùng trao đổi và thực hiện những nội dung sau:  + Bạn đã mô phỏng vẻ đẹp di sản mĩ thuật thế giới thời kì Trung đại nào?  + Sáng tác hời kì Trung đại thường gắn với những đề tài nào?  - GV cho 5 - 6 HS chia sẻ về sản phẩm.  - GV hướng dẫn HS tự đánh giá sản phẩm của mình qua phiếu đánh giá.   |  |  |  | | --- | --- | --- | | **Tiêu chí** | **Điểm** | **Tự ĐG** | | Lựa chọn và phối hợp được vật liệu để tạo được hình dáng sáng tạo, phù hợp với sản phẩm | 2 |  | | Sản phẩm có bố cục cân đối, rõ nội dung, hình ảnh sinh động, đường nét phong phú, màu sắc hài hòa. | 5 |  | | Sản phẩm có tính sáng tạo | 3 |  | | **Tổng** | 10 |  |   **Bước 4: Kết luận, nhận định**  - GV nhận xét, đánh giá sản phẩm và phần chia sẻ của HS. | 1. Sản phẩm mĩ thuật của HS mô phỏng một di sản mĩ thuật thế giới thời kì Trung đại.  2. Nội dung giới thiệu:  + Tên tác phẩm, tên nghệ sĩ sáng tác, tên trường phái nghệ thuật, điểm nổi bật của tác phẩm,…  -HS thực hiện nhiệm vụ  -HS chia sẻ về sản phẩm. |

**4. HOẠT ĐỘNG  VẬN DỤNG (10 phút trên lớp + về nhà hoàn thiện)**

**a) Mục tiêu**

- Giúp học sinh củng cố, gắn kết kiến thức, kĩ năng đã học với hoạt động thường thức mĩ thuật.

- Hình thành khả năng tự học, tìm kiếm thông tin liên quan đến môn học.

**b) Tổ chức thực hiện**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV – HS** | **SẢN PHẨM DỰ KIẾN** |
| **1. Chuyển giao nhiệm vụ.**  - GV chia lớp thành các nhóm từ 5- 6 HS yêu cầu các nhóm HS thực hiện nhiệm vụ sau :  + Mô phỏng một số di sản mĩ thuật thế giới thời kì Trung đại  + Viết bài giới thiệu, và tuyên truyền về bảo vệ di sản mĩ thuật thời kì trung đại  **Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ**  - HS thảo luận lên ý tưởng về SPMT  (*thực hiện trên lớp*)  - Hoàn thành sản phẩm và viết bài thuyết trình (*Các nhóm hoàn thành ở nhà*)  **Bước 3: Báo cáo, thảo luận**  - GV yêu cầu HS thông báo mức độ hoàn thành sản phẩm của nhóm.  - GV cho 1 nhóm lên trưng bày sản phẩm và thuyết trình giới thiệu sản phẩm và tuyên truyền  - Hướn dẫn các nhóm nhận xét, nêu cảm nghĩ về SPMT  **Bước 4: Kết luận, nhận định**  - GV nhận xét, đánh giá sản phẩm và phần chia sẻ của HS.  - GV căn cứ vào bài làm của HS để động viên, khuyến khích HS. | - SPMT được HS mô phỏng  - Bài giới thiệu, và tuyên truyền về bảo vệ di sản mĩ thuật thời kì trung đại của HS.  - HS thảo luận lên ý tưởng về SPMT  1 nhóm lên trưng bày sản phẩm và thuyết trình giới thiệu sản phẩm và tuyên truyền |

**\* Rút kinh nghiệm:**

..................................................................................................................................................................................................................................................................

|  |  |
| --- | --- |
| Ngày soạn: 29/9/2024 | |
| Ngày dạy: Tiết 3: 05/10/2024 | Tiết 4: 05/10/2024 |
| Điều chỉnh:………………………………... | ………………………………… |

**TIẾT 3 +4**

**CHỦ ĐỀ 1: MĨ THUẬT THẾ GIỚI THỜI KÌ TRUNG ĐẠI (4 TIẾT)**

**TIẾT 03+04**

**BÀI 2: MĨ THUẬT ỨNG DỤNG THỜI KÌ TRUNG ĐẠI**

**Thời lượng: 02 tiết**

**I. MỤC TIÊU**

**1.1. Năng lực mĩ thuật**

*- Quan sát và nhận thức thẩm mĩ:* Hình thành, phát triển kĩ năng quan sát. Biết khai thác giá trị tạo hình ở thời kì Trung đại trong trang trí một SPMT.

*- Sáng tạo và ứng dụng thẩm mĩ:* Lựa chọn được công cụ, vật liệu phù hợp để tạo để tạo thành sản phẩm. Khai thác hoa văn trang trí thời kì Trung đại để thiết kế, trang trí một SPMT. Trưng bày và giới thiệu được sản phẩm của cá nhân/nhóm.

*- Phân tích và đánh giá thẩm mĩ:* Học hỏi được kinh nghiệm thực hành sáng tạo thông qua đánh giá các sản phẩm của các nhóm trong lớp. Biết đặt câu hỏi và xác định được vẻ đẹp của giá trị tạo hình ở thời kì này trong SPMT của bạn.

**1.2. Năng lực chung**

*- Tự chủ và tự học:* Chủ động, tích cực thực hiện những nhiệm vụ được giao trong nhóm. Tự sưu tầm được các vật liệu để tạo sản phẩm. Điều chỉnh những sai sót, hạn chế khi giáo viên và các thành viên trong nhóm góp ý.

*- Giao tiếp và hợp tác:* Trao đổi thông tin giữa cá nhân, nhóm, lớp cùng hoàn thành nhiệm vụ học tập. Nhận xét được những ưu điểm, thiếu sót của bản thân và từng thành viên trong nhóm khi được giao nhiệm vụ thảo luận vụ và làm bài tập thực hành nhóm.

*- Giải quyết vấn đề và sáng tạo:* Chú ý lắng nghe và tiếp cận thông tin, ý tưởng liên quan đến tạo sản phẩm với sự cân nhắc, chọn lọc.

**1.3. Năng lực đặc thù khác**

*- Năng lực ngôn ngữ:* Sử dụng ngôn ngữ nói, thuyết trình để giới thiệu, trình bày, phản biện, tranh luận về nội dung học tập.

**2. Phẩm chất**

*- Trách nhiệm:* Tự giác hoàn thành công việc mà bản thân được phân công, phối hợp với thành viên trong nhóm để hoàn thành nhiệm vụ. Chủ động tham gia giữ gìn và bảo tồn di sản nghệ thuật. Rèn luyện tính chuyên cần, ý thức trách nhiệm trong các hoạt động thực hành, sáng tạo sản phẩm.

*- Chăm chỉ:* Không ngừng học hỏi, tìm tòi kiến thức.

*- Trung thực:* Nghiêm túc trong việc đánh giá sản phẩm mĩ thuật của bản thân và nhóm bạn.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1. Giáo viên**

- Máy tính.

- Một số hình ảnh, clip liên quan đến bài học như sản phẩm/ TPMT trình chiếu trên Powerpoint để HS quan sát.

- Sưu tầm tranh, ảnh, tư liệu một số di sản mĩ thuật ứng dụng thời kì Trung đại trên thế giới.

**2. Học sinh**

- Tìm hiểu kiến thức về mĩ thuật ứng dụng thế giới thời kì Trung đại.

- Công cụ: màu vẽ, chì, giấy A4, đồ chơi cũ,…

**III. TIẾN TRÌNH TỔ CHỨC CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

**1. HOẠT ĐỘNG MỞ ĐẦU (5 phút)**

**a. Mục tiêu:** Tạo tâm thế hứng thú cho học sinh và hướng học sinh vào nội dung bài học.

**b. Tổ chức thực hiện:**

**Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**

- GV: Cho HS quan sát một số di sản mĩ thuật ứng dụng thế giới thời kì trung đại.

+ Hướng dẫn HS quan sát tìm hiểu về mục đích sử dụng SP, hình thức trang trí, giai đoạn hình thành thông qua câu hỏi gợi ý

*Đối tượng phản ánh của các di sản mĩ thuật là gì?*

*Chất liệu và hình thức thể hiện là gì?*

**Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ**

- HS thực hiện nhiệm vụ tại lớp, trình bày theo thực tế bản thân. GV theo dõi, điều hành.

**Sản phẩm dự kiến:**

*+ Đối tượng phản ánh là con người và phong cảnh thiên nhiên.*

*+ Mĩ thuật thời kì này được thể hiện trên nhiều chất liệu như gốm, đá, ngà voi, tranh khắc gỗ màu…*

*+ Hình thức thể hiện: Tượng, tranh khắc gỗ…*

**Bước 3: Báo cáo, thảo luận**

GV chọn 1-2 HS trả lời câu hỏi.

**Bước 4: Kết luận, nhận định**

**GV kết luận dẫn dắt vào bài học:**

*+ Mĩ thuật thế giới thời kì Trung đại đã để lại cho chúng ta ngày này nhiều di sản mĩ thuật có giá trị. Tạo hình của thời kì này phong phú, thể hiện con người, cuộc sống và phong cảnh thiên nhiên. Chất liệu được sử dụng nhiều là đá, gốm…bằng các hình thức thể hiện như tranh khắc gỗ, tượng, chạm khắc trang trí…*

*+ Mĩ thuật thế giới thời kì Trung đại không chỉ có mĩ thuật tạo hình mà mĩ thuật ứng dụng cũng để lại cho nhân loại ngày nay nhiều di sản có giá trị. Bài học này sẽ giúp các em biết thêm một số di sản mĩ thuật có tính ứng dụng của thời kì Trung đại. Từ đó các em biết vận dụng các hoa văn trang trí thời kì Trung dại để trang trí các đồ vật yêu thích.*

**2. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC (20 phút)**

**a) Mục tiêu**

- Biết đến nghệ thuật trang trí thời kì Trung đại trên thế giới thông qua một số di sản mĩ thuật.

- Hình thành ý thức về khai thác giá trị nghệ thuật tạo hình thời kì Trung đại trong thiết kế SPMT ứng dụng.

- Biết cách sử dụng hoa văn thời kì Trung đại để trang trí một túi xách (lĩnh vực thiết kế thời trang).

**b) Tổ chức thực hiện**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS** | **SẢN PHẨM DỰ KIẾN** |
| **2.1. Quan sát (10 phút)** |  |
| **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**  - GV chia lớp thành các nhóm 5- 6 HS, Yêu cầu các nhóm quan sát hình ảnh và thảo luận các nội dung sau:  *Hoa văn trang trí trên các sản phẩm trên là những hình gì?*  *Nhận xét cách thiết kế hình dáng, hoạ tiết trang trí trên các sản phẩm trên?*  **Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ**  - HS thực hiện nhiệm vụ tại lớp, thảo luận, trả lời câu hỏi theo nhóm được phân chia. GV theo dõi, điều hành.  **Bước 3: Báo cáo, thảo luận**  - GV chọn 1- 2 nhóm l trình bày phần tìm hiểu, các nhóm khác nhận xét, bổ sung, chia sẻ các ý kiến của mình.  **Bước 4: Kết luận, nhận định**  - Căn cứ ý kiến phát biểu của HS, GV đưa ra một số ý để chốt kiến thức | ***Tìm hiểu một số di sản mĩ thuật ứng dụng thế giới thời trung đại***  - Hình 1: Hoa văn hình chim công  - Hình 2: Hoa văn hình bò tót  - Hình 3: Hoa văn hình lá, con thú  - Hình 4: Hoa văn hoa, lá  - Hình 5: Hoa văn hoa, lá, con người  - Hình 6: Hoa văn hình con người  ***Kết luận:*** Hoa văn sử dụng trong trang trí thời kì trung đại là hình hoa, lá, chim, thú, con người... Trong đó, hoa văn được tạo nên từ những yếu tố tạo hình cơ bản như đường nét, màu sắc và được sắp xếp theo nguyên lí thị giác như tương phản, cân bằng, nhấn mạnh, chuyển động, tỉ lệ, nhịp điệu... nhằm tạo nên những sản phẩm có tính thẩm mĩ, hợp lí khi sử dụng. |
| **2.2. Cách thể hiện (10 phút)** |  |
| **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**  - GV yêu cầu HS thực hiện nhiệm vụ theo các nội dung.  *1) Để tạo ra sản phẩm túi xách trên em cần làm như thế nào?*  *2) Hoạ tiết trang trí trên túi xách được mô phỏng lại từ di sản mĩ thuật nào của thời kì trung đại?*  *3) Em hãy nêu cảm nhận của em về giá trị thẩm mĩ và giá trị sử dụng của sản phẩm túi xách trên?*  **Bước 3: Báo cáo, thảo luận**  GV tổ chức báo cáo, thảo luận:  1. Chọn 3-4  HS  trình bày các bước thể hiện sản phẩm, các nhóm khác nhận xét, bổ sung, chia sẻ các ý kiến của mình.  2. GV cho HS thảo luận, chia sẻ về cách thực hành thể hiện với các chất liệu, cách thức khác nhau.  **Bước 4: Kết luận, nhận định**  **- GV kết luận:**  *+ Có thể lựa chọn hoa văn chỉ là nét.*  *+ Có thể sử dụng kết hợp nhiều màu sắc trong trang trí hoa văn, không phụ thuộc vào hoa văn gốc.* | ***Các bước khai thác, sử dụng các hoa văn trang trí thời kì trung đại để thiết kế túi xách.***    *Bước1:Vẽ kiểu dáng túi.*  *Bước: Vẽ hoa văn trang trí.*  *Bước 3:Vẽ màu và hoàn thiện sản phẩm thiết kế.* |

**TIẾT 2**

**3. HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP (35 phút).**

**a) Mục tiêu**

- HS lựa chọn và sử dụng được công cụ, vật liệu phù hợp để thực hành, sáng tạo.

- Thiết kế được một sản phẩm mĩ thuật ứng dụng có sử dụng hoa văn của di sản mĩ thuật thế giới thời kì Trung đại để trang trí.

- Biết cách nhận xét, đánh giá được sản phẩm của cá nhân và các bạn.

**b) Tổ chức thực hiện**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV – HS** | **SẢN PHẨM DỰ KIẾN** |
| **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**  GV giao cho HS nhiệm vụ tại lớp theo nội dung sau :  *1. Em hãy thực hiện một sản phẩm mĩ thuật ứng dụng sử dụng hoa văn của di sản mĩ thuật thế giới thời kì Trung đại để trang trí.*  *2. Em ấn tượng với di sản mĩ thuật nào thuộc thời kì Trung đại trên thế giới?*  *Hãy viết một đoạn văn (khoảng 5-8 câu) giới thiệu về di sản.*  **Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ**  HS thực hiện nhiệm vụ, GV quan sát, hỗ trợ, hướng dẫn HS.  **Bước 3: Báo cáo, thảo luận**  - GV yêu cầu HS thông báo mức độ hoàn thành sản phẩm của học sinh tại chỗ.  - GV hướng dẫn HS trưng bày sản phẩm. GV hướng dẫn học sinh cùng trao đổi và thực hiện những nội dung sau:  + Bạn đã khai thác, mô phỏng, sao chép hoa văn nào trong thiết kế sản phẩm của mình ?  + Hãy nêu tên và mô tả một số di sản tiêu biểu của nghệ thuật trang trí thời kì này?  - GV hướng dẫn HS tự đánh giá sản phẩm của mình qua phiếu đánh giá.   |  |  |  | | --- | --- | --- | | **Tiêu chí** | **Điểm** | **Tự ĐG** | | Lựa chọn và phối hợp được vật liệu để tạo được hình dáng sáng tạo, phù hợp với sản phẩm | 2 |  | | Sản phẩm có bố cục cân đối, rõ nội dung, hình ảnh sinh động, đường nét phong phú, màu sắc hài hòa. | 5 |  | | Sản phẩm có tính sáng tạo | 3 |  | | **Tổng** | 10 |  | | **Sản phẩm MT của HS:**  1. Sản phẩm mĩ thuật của HS: sản phẩm mĩ thuật ứng dụng sử dụng hoa văn của di sản mĩ thuật thế giới thời kì Trung đại để trang trí.  2. Nội dung giới thiệu SPMT của HS.  - HS thực hiện nhiệm vụ |

**4. HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG (10 phút)**

**a) Mục tiêu**

- Giúp học sinh củng cố, gắn kết kiến thức, kĩ năng đã họcđể trang trí sản phẩm đồ chơi cũ.

- Hình thành khả năng vận dụng hiệu quả kiến thức đã học với một số lĩnh vực trang trí, làm đẹp trong cuộc sống.

**b) Tổ chức thực hiện**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV – HS** | **SẢN PHẨM DỰ KIẾN** |
| **1. Chuyển giao nhiệm vụ.**  - GV: Yêu cầu HS thực hiện nhiệm vụ sau:  *+ Khai thác màu sắc, hoa văn của mĩ thuật ứng dụng thời kì Trung đại trên thế giới để trang trí đồ chơi cũ em yêu thích.*  *+ Viết bài giới thiệu về sản phẩm: ý tưởng, mục đích trang trí và sử dụng SPMT.*  - GV tổ chức cho HS thực hiện sản phẩm theo 2 cách:  - Trang trí trên sản phẩm đồ chơi cũ.  - Vẽ món đồ chơi cũ mình yêu thích và trang trí.  **Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ**  - HS lên ý tưởng về SPMT (*thực hiện trên lớp*)  - Hoàn thành sản phẩm (*HS hoàn thành ở nhà*)  **Bước 3: Báo cáo, thảo luận**  - GV yêu cầu HS thông báo mức độ hoàn thành sản phẩm của nhóm.  - GV cho 1 – 2 HS lên trưng bày sản phẩm và thuyết trình giới thiệu sản phẩm.  - Hướng dẫn HS nhận xét, nêu cảm nghĩ về SPMT  **Bước 4: Kết luận, nhận định**  GV gợi ý HS các bước khai thác giá trị tạo hình của nghệ thuật trang trí thời kì Trung đại trên thế giới để trang trí món đồ chơi cũ theo các bước:  *- Bước 1: Lựa chọn đồ chơi cũ để trang trí.*  *- Bước 2: Lựa chọn hoa văn trang trí.*  *- Bước 3: Vẽ nét hoa văn trang trí.*  *- Bước 4: Lựa chọn màu thể hiện hoa văn trang trí.*  *- Bước 5: Hoàn thiện sản phẩm.*  **Chuần bị bài sau:** HS sưu tầm tranh, ảnh về các di tích có ở địa phương. | ***Sản phẩm MT của HS :***  - Đồ chơi cũ đã được trang trí lại  - Bài viết giới thiệu về SPMT của HS.  -HS lên ý tưởng về SPMT  -HS nhận xét  -Hs ghi nhớ |

**\* Rút kinh nghiệm:**

..................................................................................................................................................................................................................................................................

|  |  |
| --- | --- |
| Ngày soạn: 02/10/2024 | |
| Ngày dạy: Tiết 5: 09/10/2024 | Tiết 6: 9/10/2024 |
| Điều chỉnh:………………………………... | ………………………………… |

**TIẾT 05+06**

**CHỦ ĐỀ 2: VẺ ĐẸP DI TÍCH**

**BÀI 3: HÌNH ẢNH DI TÍCH TRONG SÁNG TẠO MĨ THUẬT**

**Thời lượng: 02 tiết**

**I. MỤC TIÊU**

**1.1. Năng lực mĩ thuật**

*- Quan sát và nhận thức thẩm mĩ:* Hình thành, phát triển kĩ năng quan sát. Biết khai thác vốn văn hóa truyền thống trong sáng tạo SPMT.

*- Sáng tạo và ứng dụng thẩm mĩ:* Lựa chọn được công cụ, vật liệu phù hợp để tạo để tạo thành sản phẩm. Biết được mỗi quan hệ giữa cảnh quan, không gian di tích và chủ động sử dụng hình, màu/khối để thể hiện thành SPMT.

*- Phân tích và đánh giá thẩm mĩ:* Phân tích được TPMT/ SPMT thể hiện về vẻ đẹp của di tích và giới thiệu với thầy cô, bạn bè và người thân.

**1.2. Năng lực chung**

*- Tự chủ và tự học:* Chủ động, tích cực thực hiện những nhiệm vụ được giao trong nhóm. Tự sưu tầm được các vật liệu để tạo sản phẩm. Điều chỉnh những sai sót, hạn chế khi giáo viên và các thành viên trong nhóm góp ý.

*- Giao tiếp và hợp tác:* Trao đổi thông tin giữa cá nhân, nhóm, lớp cùng hoàn thành nhiệm vụ học tập. Nhận xét được những ưu điểm, thiếu sót của bản thân và từng thành viên trong nhóm khi được giao nhiệm vụ thảo luận vụ và làm bài tập thực hành nhóm.

*- Giải quyết vấn đề và sáng tạo:* Chú ý lắng nghe và tiếp cận thông tin, ý tưởng liên quan đến tạo sản phẩm với sự cân nhắc, chọn lọc.

**1.3. Năng lực đặc thù khác**

*- Năng lực ngôn ngữ:* Sử dụng ngôn ngữ nói, thuyết trình để giới thiệu, trình bày, phản biện, tranh luận về nội dung học tập.

**2. Phẩm chất**

*- Trách nhiệm:* Tự giác hoàn thành công việc mà bản thân được phân công, phối hợp với thành viên trong nhóm để hoàn thành nhiệm vụ. Chủ động tham gia giữ gìn và bảo tồn di sản văn hóa của quê hương, đất nước.

*- Chăm chỉ:* Không ngừng học hỏi, tìm tòi kiến thức.

*- Trung thực:* Nghiêm túc trong việc đánh giá sản phẩm mĩ thuật của bản thân và nhóm bạn.

*- Yêu nước:*Có tình yêu đối vớidi sản văn hóa của quê hương, đất nước. Có ý thức bảo tồn và phát huy những giá trị thẩm mĩ về các di tích lịch sử ở địa phương.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1. Giáo viên**

- Máy tính.

- Một số hình ảnh, clip liên quan đến bài học như sản phẩm/ TPMT trình chiếu trên Powerpoint để HS quan sát như: hình ảnh một số di tích lịch sử của đất nước, hình ảnh một số SPMT của học sinh.

- Tranh, ảnh di tích, danh lam thắng cảnh ở địa phương.

**2. Học sinh**

- Sưu tầm tranh ảnh một số di tích ở địa phương.

- Công cụ: màu vẽ, chì, giấy màu, giấy A4…

**III. TIẾN TRÌNH TỔ CHỨC CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY-HỌC.**

**1. HOẠT ĐỘNG MỞ ĐẦU (5 phút)**

**a) Mục tiêu**

- HS nắm được chủ đề bài học. Huy động được những kiến thức thực tế để phục vụ cho học tập.

- Tạo hứng thú học tập cho học sinh.

**b) Tổ chức thực hiện**

***Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ***

- Giáo viên (GV) yêu cầu HS thực hiện ở lớp những nhiệm vụ sau:

**Nội dung nhiệm vụ:**

*- Trưng bày tranh, ảnh về di tích ở địa phương.*

*- Em hãy chia sẻ về các di tích mà em đã sưu tầm.*

***Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ***

- HS thực hiện nhiệm vụ tại lớp, trình bày theo thực tế. GV theo dõi, điều hành.

**Sản phẩm dự kiến**

*- HS trưng bày tranh, ảnh theo nhóm bàn.*

*-.Chia sẻ những hiểu biết về các di tích theo hiểu biết.*

**Bước 3: Báo cáo, thảo luận**

- GV cho 3 - 4 HS giới thiệu và trình bày.

**Bước 4: Kết luận, nhận định**

**GV kết luận:** *Trên đất nước ta có rất nhiều di tích lịch sử có giá trị về văn hóa cũng như nghệ thuật. Đặc biệt có một số nhiều di tích kiến trúc được công nhận là di sản văn hóa thế giới như di tích cô đô Huế, di tích thánh địa Mĩ Sơn, di tích thành nhà Hồ, di tích Hoành thành Thăng Long. Ngoài ra có hàng trăm di tích được Bộ Văn hóa Thể thao và Du lịch xếp hạng di tích cấp quốc gia. Từ các di tích này các họa sĩ đã khai thác để sáng tạo nên nhiều tác phẩm mĩ thuật có giá trị nghệ thuật…*

**2. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC**

**a) Mục tiêu**

- Biết và có khả năng quan sát hình dáng bên ngoài của di tích.

- Thông qua phân tích một số TPMT thể hiện vẻ đẹp di tích, HS biết được cách xây dựng bố cục, sử dụng hình, màu để thể hiện vẻ đẹp di tích.

- Hiểu cách thực hành, sáng tạo SPMT thể hiện về vẻ đẹp di tích.

**b) Tổ chức thực hiện**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV – HS** | **SẢN PHẨM DỰ KIẾN** |
| **2.1. Quan sát (10 phút)** | |
| **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**  - GV chia lớp thành 4 nhóm HS, yêu cầu mỗi nhóm HS thực hiện một nhiệm vụ theo các nội dung:  **Nội dung thảo luận.**  1.Quan sát hình ảnh minh hoạ SGK Mĩ thuật 7, trang 13 trả lời câu hỏi:  *- Nêu hiểu biết của em về di tích có trong mỗi bức ảnh ?*  *- Chia sẻ về một vài di tích khác mà em biết?*  2. Quan sát hình ảnh minh hoạ SGK Mĩ thuật 7, trang 14 trả lời câu hỏi:  *- Vẻ đẹp di tích được thể hiện như thế nào trong tác phẩm mĩ thuật?*  *- Hòa sắc, không gian trong hai bức tranh này có gì khác nhau?*  **Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ**  - HS thực hiện nhiệm vụ tại lớp, thảo luận, trả lời câu hỏi theo nhóm được phân chia. GV theo dõi, điều hành.  **Bước 3: Báo cáo, thảo luận**  - GV chọn 1- 2 nhóm l trình bày phần tìm hiểu, các nhóm khác nhận xét, bổ sung, chia sẻ các ý kiến của mình;  **Bước 4: Kết luận, nhận định**  - GV: Nhận xét, kết luận. | ***1. Hình ảnh minh hoạ SGK Mĩ thuật 7, trang 13:***  *Hình 1. Chùa của người Khơ-me, tỉnh Sóc Trăng:*  Những họa tiết trang trí ở đây đều mang đặc trưng kiến trúc Khmer với nhiều tháp nhỏ trên mái chùa, phía đầu hồi chạm trổ hình rắn uốn lượn.  *Hình 2. Di tích tháp Nhạn, tỉnh Phú Yên:*  Tháp có hình tứ giác với 4 tầng, càng lên cao càng thu nhỏ lại so với tầng dưới, nhưng vẫn theo phong cách tầng dưới. Tháp cao khoảng 23,5m. Mỗi cạnh chân tháp dài 10m.Tháp Nhạn là công trình kiến trúc nghệ thuật có giá trị lịch sử cao của người Chăm.  *Hình 3. Nhà gươi của người Cơ-tu ở Hòa Vang, Đà Nẵng:*  Nhà gươi là một biểu tượng văn hóa cao nhất của người Cơtu. Nó như một bảo tàng nghệ thuật sống, là cầu nối giữa con người với vũ trụ, nơi lưu giữ những giá trị tinh thần thiêng liêng, nơi gửi gắm niềm tin vào thần linh, ông bà, tổ tiên của người Cơ Tu.  *Hình 4. Văn Miếu - Quốc Tử Giám, Hà Nội:*  Quần thể kiến trúc Văn Miếu – Quốc Tử Giám bao gồm: hồ Văn, khu Văn Miếu – Quốc Tử Giám và vườn Giám, mà kiến trúc chủ thể là Văn Miếu - nơi thờ Khổng Tử và Quốc Tử Giám - trường đại học đầu tiên của Việt Nam. Khu Văn Miếu – Quốc Tử Giám có tường gạch vồ bao quanh, phía trong chia thành 5 lớp không gian với các kiến trúc khác nhau.  ***Một số di tích khác:*** di tích Hỏa Lò, quần thể kiến trúc Cố đô Huế, khu đền tháp Mỹ Sơn, phố cổ Hội An,...  ***2. Hình ảnh minh hoạ SGK Mĩ thuật 7, trang 14:***  Vẻ đẹp di tích được thể hiện trong tác phẩm mĩ thuật thông qua đường nét, màu sắc, hoạt động của con người...  Sự khác nhau của hai bức tranh:   |  |  |  | | --- | --- | --- | |  | Bức tranh“Chùa tháp Phổ Minh” | Bức tranh “Ô Quan Chưởng” | | *Hòa sắc* | *Sử dụng gam màu son kết hợp với màu xanh, trắng (vỏ trứng), đen (sen then)... trong sơn mài truyền thống tạo nên màu sắc độc đáo.* | *Các viên gạch màu nâu, thô, nhám có sắc độ đậm tạo nên sự tương phản mạnh giữa hình và nền.* | | *Không gian* | *Toàn cảnh, thể hiện không gian rộng lớn của cánh động với những hoạt động quen thuộc của người nông dân.* | *Cận cảnh, góc hẹp* |   **Kết luận:** *Di tích kiến trúc là những công trình có ý nghĩa, giá trị về mặt lịch sử, văn hóa, nghệ thuật như : đình, đền, chùa, tháp,...Nhiều di tích đã được các họa sĩ khai thác để sáng tác nên tác phẩm mĩ thuật nổi tiếng theo cách tái hiện một phần, mô phỏng nguyện vẹn hay chỉ là gợi ý, tạo cảm hứng trong sáng tạo.* |
| **2.2. Cách thể hiện (10 phút)** | |
| **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**  - GV yêu cầu HS quan sát hình ảnh (tr 15, SGK MT7) thực hiện nhiệm vụ thảo luận nhóm đôi theo các nội dung:  **Nội dung:**  *- Trình bày các bước thực hiện sản phẩm mĩ thuật thể hiện vẻ đẹp di tích bằng hình thức đắp nổi đất nặn?*  **Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ**  HS thực hiện nhiệm vụ: tìm hiểu các bước thực hiện SPMT thể hiện vẻ đẹp di tích bằng hình thức đắp nổi đất nặn.  *(GV quan sát, điều hành)*.  **Bước 3: Báo cáo, thảo luận**  GV tổ chức báo cáo, thảo luận:  - Chọn 3-4 HS trình bày các bước thể hiện sản phẩm, các nhóm khác nhận xét, bổ sung, chia sẻ các ý kiến của mình.  - GV cho HS thảo luận, chia sẻ về cách thực hành thể hiện với các chất liệu, cách thức khác nhau.  *- Nơi em ở có di tích nào tiêu biểu?*  *- Em sẽ thể hiện di tích đó bằng hình thức nào?*  **Bước 4: Kết luận, nhận định**  **- GV kết luận:** *Các em có thể thực hiện sản phẩm bằng nhiều cách thức, chất liệu khác nhau. Có thể thực hiện sản phẩm 2D hoặc 3D.* | ***Các bước thực hiện sản phẩm mĩ thuật thể hiện vẻ đẹp di tích chùa Cầu bằng hình thức đắp nổi đất nặn.***  Bước1: Tư tư liệu ảnh chụp/quan sát thực tế để tìm ý tưởng thể hiện SPMT .  Bước 2:Vẽ phác thảo hình cần thể hiện, trong đó đơn giản các chi tiết, jhình rõ ráng, cân đối trong trang giấy/ bìa cần thể hiện.  Bước 3: Lựa chọn màu sắc cần thể hiện.  Bước 4: Thể hiện từ hình to đến nhỏ, dễ đến khó. |

**3. HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP ,THẢO LUẬN (55 phút)**

**a) Mục tiêu**

- HS lựa chọn và sử dụng được công cụ, vật liệu phù hợp để thực hành, sáng tạo.

- Thực hành được một SPMT về vẻ đẹp di tích nơi em ở theo hình thức yêu thích.

- Biết cách nhận xét, đánh giá được sản phẩm của cá nhân và các bạn.

**b) Tổ chức thực hiện**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS** | **SẢN PHẨM DỰ KIẾN** |
| **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**  GV giao cho HS nhiệm vụ tại lớp.  **Nội dung:**  *1. Em hãy dùng hình thức vẽ hoặc làm mô hình thể hiện một SPMT mô phỏng vẻ đẹp di tích yêu thích.*  *2. Hãy viết 1đoạn ngắn giới thiệu về SPMT này.*  **Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ**  HS thực hiện nhiệm vụ, GV quan sát, hỗ trợ, hướng dẫn HS.  **Bước 3: Báo cáo, thảo luận**  - GV yêu cầu HS thông báo mức độ hoàn thành sản phẩm của học sinh tại chỗ.  - GV cho HS trưng bày sản phẩm mĩ thuật đã thể hiện và trả lời các câu hỏi gợi ý sau:  + Sản phẩm của bạn thể hiện vẻ đẹp của di tích nào?  + Hình ảnh di tích trong sản phẩm của bạn được thực hiện bằng cách nào?  + Bạn sẽ sử dụng SPMT để trang trí không gian nội thất nào trong nhà?  - GV hướng dẫn HS tự đánh giá sản phẩm của mình qua phiếu đánh giá.   |  |  |  | | --- | --- | --- | | **Tiêu chí** | **Điểm** | **Tự ĐG** | | Lựa chọn và phối hợp được vật liệu để tạo được hình dáng sáng tạo, phù hợp với sản phẩm | 2 |  | | Sản phẩm có bố cục cân đối, rõ nội dung, hình ảnh sinh động, đường nét phong phú, màu sắc hài hòa. | 5 |  | | Sản phẩm có tính sáng tạo và ứng dụng | 3 |  | | **Tổng** | 10 |  |   **Bước 4: Kết luận, nhận định**  - GV nhận xét, đánh giá sản phẩm và phần chia sẻ của HS. | 1. Sản phẩm mĩ thuật của HS: vẽ hoặc mô hình thể hiện một SPMT mô phỏng vẻ đẹp di tích.  2. Nội dung giới thiệu:  + Tên SPMT, tên di tích, chất liệu và cách thể hiện. |

**4. HOẠT ĐỘNG  VẬN DỤNG (10 phút)**

**a) Mục tiêu**

- Hình thành năng lực ứng dụng thẩm mĩ, gắn kết kiến thức, kĩ năng ở bài học với việc thực hiện các SPMT tham gia chương trình gây quỹ ủng hộ bạn nghèo vượt khó ở trường.

**b) Tổ chức thực hiện**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV – HS** | **SẢN PHẨM DỰ KIẾN** |
| **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**  GV giao cho HS nhiệm vụ  **Nội dung:**  *Em hãy lên kế hoạch thực hiện sản phẩm mĩ thuật để tham gia chương trình gây quỹ ủng hộ bạn nghèo vượt khó ở trường.*  **Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ**  HS thực hiện nhiệm vụ ở lớp.  **Bước 3: Báo cáo, thảo luận**  - GV tổ chức cho HS thực hiện lên kế hoạch thực hiện sản phẩm mĩ thuật gây quỹ theo gợi ý.  - GV cho 1- 2 HS trình bày, các học sinh khác bổ sung.  **Bước 4: Kết luận, nhận định**  **- GV kết luận:**  *+ SPMT tham gia chương trình cần hoàn chỉnh, có tính thẩm mĩ và đáp ứng được việc trưng bày, làm quà tặng.*  *+ SPMT sử dụng đa dạng chất liệu, hướng đến tính thân thiện với môi trường và căn cứ vào khả năng sưu tầm của mỗi cá nhân.*  *+ SPMT được thực hiện cá nhân hoặc theo nhóm và thời gian thực hiện ở nhà hoặc ngoài giờ học ở trường (nếu bố trí được).* | ***HS nêu kế hoạch thực hiện sản phẩm mĩ thuật để tham gia chương trình gây quỹ ủng hộ bạn nghèo vượt khó ở trường theo các gợi ý:***  *- Mục đích yêu cầu: Tạo SPMT có thể treo, bày trong nhà hoặc sử dụng làm quà tặng.*  *- Vật liệu sử dụng: sẵn có, tái sử dụng.*  *- Thời gian thực hiện: ở nhà, ngoài giờ học.* |

**\* Rút kinh nghiệm:**

..................................................................................................................................................................................................................................................................

|  |  |
| --- | --- |
| Ngày soạn: 12/10/2024 | |
| Ngày dạy: 19/10/2024 |  |
| Điều chỉnh:………………………………... | ………………………………… |

**TIẾT 07**

**CHỦ ĐỀ 2: VẺ ĐẸP DI TÍCH**

**BÀI 4: HÌNH ẢNH DI TÍCH TRONG THIẾT KẾ TEM BƯU CHÍNH**

**(Tiết 1)**

**I. MỤC TIÊU**

**1.1. Năng lực mĩ thuật**

*- Quan sát và nhận thức thẩm mĩ:* Hình thành, phát triển kĩ năng quan sát. Biết chọn lọc khai thác vẻ đẹp của di tích cho ý tưởng thiết kế tem bưu chính.

*- Sáng tạo và ứng dụng thẩm mĩ:* Biết chọn lọc sử dụng được hình ảnh di tích văn hóa - lịch sử ở địa phương trong sáng tạo thiết kế tem bưu chính.

*- Phân tích và đánh giá thẩm mĩ:* Học hỏi được kinh nghiệm thực hành sáng tạo thông qua đánh giá các sản phẩm của các nhóm trong lớp. Biết đặt câu hỏi và xác định được vẻ đẹp và giá trị các di tích trong SPMT của bạn.

**1.2. Năng lực chung**

*- Tự chủ và tự học:* Chủ động, tích cực thực hiện những nhiệm vụ được giao trong nhóm. Tự sưu tầm được các vật liệu để tạo sản phẩm. Điều chỉnh những sai sót, hạn chế khi giáo viên và các thành viên trong nhóm góp ý.

*- Giao tiếp và hợp tác:* Trao đổi thông tin giữa cá nhân, nhóm, lớp cùng hoàn thành nhiệm vụ học tập. Nhận xét được những ưu điểm, thiếu sót của bản thân và từng thành viên trong nhóm khi được giao nhiệm vụ thảo luận vụ và làm bài tập thực hành nhóm.

*- Giải quyết vấn đề và sáng tạo:* Chú ý lắng nghe và tiếp cận thông tin, ý tưởng liên quan đến tạo sản phẩm với sự cân nhắc, chọn lọc.

**1.3. Năng lực đặc thù khác**

*- Năng lực ngôn ngữ:* Sử dụng ngôn ngữ nói, thuyết trình để giới thiệu, trình bày, phản biện, tranh luận về nội dung học tập.

**2. Phẩm chất**

*- Trách nhiệm:* Tự giác hoàn thành công việc mà bản thân được phân công, phối hợp với thành viên trong nhóm để hoàn thành nhiệm vụ. Chủ động tham gia giữ gìn và bảo tồn di sản văn hóa của quê hương, đất nước.

*- Chăm chỉ:* Không ngừng học hỏi, tìm tòi kiến thức. Có thêm hiểu biết về việc sử dụng vật liệu tái sử dụng trong thực hành SPMT liên quan đến chủ đề;

*- Trung thực:* Nghiêm túc trong việc đánh giá sản phẩm mĩ thuật của bản thân và nhóm bạn.

*- Yêu nước:*Có tình yêu đối vớidi sản văn hóa của quê hương, đất nước. Có ý thức bảo tồn và phát huy những giá trị thẩm mĩ về các di tích lịch sử ở địa phương.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1. Giáo viên**

- Máy tính.

- Một số hình ảnh, clip liên quan đến bài học như sản phẩm/ TPMT trình chiếu trên Powerpoint để HS quan sát như: hình ảnh một số tem bưu chính có sử dụng hình ảnh di tích lịch sử của đất nước, hình ảnh một số SPMT của học sinh.

- Một số mẫu tem bưu chính.

- Một số SPMT thể hiện vẻ đẹp di tích trong thiết kế tem bưu chính của học sinh để tham khảo.

**2. Học sinh**

- Sưu tầm, tìm hiểu về tem bưu chính.

- Công cụ: màu vẽ, chì, giấy màu, giấy A4…

**III. TIẾN TRÌNH TỔ CHỨC CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

**1. HOẠT ĐỘNG MỞ ĐẦU**

**a) Mục tiêu**

HS nắm được nộin dung bài học. Huy động được những kiến thức thực tế để phục vụ cho học tập.

**b) Tổ chức thực hiện**

**Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**

- Giáo viên (GV) yêu cầu HS thực hiện ở lớp những nhiệm vụ sau:

***Nội dung nhiệm vụ:***

*- Em có hiểu biết gì về tem bưu chính?*

**Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ**

- HS thực hiện nhiệm vụ tại lớp, trình bày theo thực tế. GV theo dõi, điều hành.

***Sản phẩm dự kiến:***

*- HS chia sẻ những hiểu biết cá nhân về tem bưu chính.*

**Bước 3: Báo cáo, thảo luận**

- GV cho 3-4 HS trình bày.

**Bước 4: Kết luận, nhận định**

**GV kết luận:**

*Tem thư hay tem bưu chính, cũng còn gọi là bưu hoa là một mẩu*[*giấy*](https://vi.wikipedia.org/wiki/Gi%E1%BA%A5y)*nhỏ do một cơ quan công quyền đảm nhiệm việc thư từ tức*[*bưu chính*](https://vi.wikipedia.org/wiki/B%C6%B0u_ch%C3%ADnh)*, hoặc những đại lý có*[*thẩm quyền*](https://vi.wikipedia.org/wiki/Th%E1%BA%A9m_quy%E1%BB%81n)[*thanh toán*](https://vi.wikipedia.org/wiki/Thanh_to%C3%A1n)[*cước phí*](https://vi.wikipedia.org/wiki/C%C6%B0%E1%BB%9Bc_ph%C3%AD)*cùng những chi phí liên quan đến việc di chuyển,*[*bảo hiểm*](https://vi.wikipedia.org/wiki/B%E1%BA%A3o_hi%E1%BB%83m)*và đăng ký gửi bưu phẩm.*

*Trên tem luôn có tên của*[*quốc gia*](https://vi.wikipedia.org/wiki/Qu%E1%BB%91c_gia)*phát hành (ngoại trừ*[*Vương quốc Anh*](https://vi.wikipedia.org/wiki/V%C6%B0%C6%A1ng_qu%E1%BB%91c_Anh)*), tên gọi của giá trị và thường là hình minh họa về*[*con người*](https://vi.wikipedia.org/wiki/Ng%C6%B0%E1%BB%9Di)*, sự kiện, di tích lịch sử, danh lam thắng cảnh. Mỗi con tem được in trên một mảnh thường*[*hình chữ nhật*](https://vi.wikipedia.org/wiki/H%C3%ACnh_ch%E1%BB%AF_nh%E1%BA%ADt)*, có mặt sau được tráng bằng hồ dính.*

**2. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC**

**a) Mục tiêu**

- Biết đến một số mẫu tem bưu chính sử dụng hình ảnh di tích để trang trí.

- Thông qua phân tích một số mẫu tem, HS biết được những cách khai thác di tích trong trang trí tem.

- Biết cách thiết kế một con tem bưu chính.

**b) Tổ chức thực hiện**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV – HS** | **SẢN PHẨM DỰ KIẾN** |
| **2.1. Quan sát (7 phút)** |  |
| **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**  - GV chia lớp thành các nhóm 5- 6 HS, yêu cầu mỗi nhóm HS thực hiện một nhiệm vụ theo các nội dung:  ***Nội dung nhiệm vụ:***  1.Quan sát hình ảnh minh hoạ SGK trang 17, thảo luận để tìm hiểu vẻ đẹp di tích trong thiết kế tem bưu chính ở Việt Nam:  *- Trong tem bưu chính có những thông tin gì được thể hiện?*  *- Hình ảnh di tích được thể hiện như thế nào trong thiết kế tem bưu chính? ?(Nguyên vẹn hay chỉ một góc của di tích?).*  *- Màu sắc của di tích trong tem có giống với ảnh chụp di tích không?*  2. Quan sát hình ảnh minh hoạ SGK trang 18, thảo luận để tìm hiểu một số tem bưu chính thể hiện vẻ đẹp di tích trên thế giới:  *- Di sản văn hóa được thể hiện như thế nào trong các tem bưu chính dưới đây?*  **Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ**  - HS thực hiện nhiệm vụ tại lớp, thảo luận, trả lời câu hỏi theo nhóm được phân chia. GV theo dõi, điều hành.  **Bước 3: Báo cáo, thảo luận**  - GV chọn 1- 2 nhóm trình bày phần tìm hiểu, các nhóm khác nhận xét, bổ sung, chia sẻ các ý kiến của mình;  **Bước 4: Kết luận, nhận định**  - Căn cứ ý kiến phát biểu của HS, GV đưa ra một số ý để chốt kiến thức. | **1. Vẻ đẹp di tích trong thiết kế tem bưu chính ở Việt Nam:**  - Những thông tin được thể hiện trong tem bưu chính:  + Sự kiện phát hành tem.  + Chú thích địa danh trong tem (nếu có).  + Giá tem.  + Tên gọi của tem.  + Quốc gia phát hành.  - Hình ảnh di tích trên tem bưu chính được thể hiện hài hòa, chỉn chu và giống với hình ảnh di tích ngoài đời.  **2. Vẻ đẹp di tích trong thiết kế tem bưu chính ở trên thế giới:**  - Tem 1: Tem bưu chính in năm 1977 ở Cuba thể hiện ngọn hải đăng Alexandria, một trong bảy kì quan của nền văn minh cổ đại. Hình ảnh ngọn hải đăng được thể hiện chính giữa chiếc tem, trong khung hình oval.  Tem 2: Tem bưu chính in năm 1984 ở Pakistan thể hiện pháo đài Lahore. Hình ảnh được đặt ở trung tâm chiếc tem.  **\* GV chốt kiến thức trọng tâm**  + Tem bưu chính có nhiều dạng hình như: hình tam giác, hình chữ nhật, hình vuông,…nhưng phổ biến nhất là hình chữ nhật. Thiết kế tem thuộc lĩnh vực thiết kế đồ họa. Hình ảnh con người, cảnh vật được lựa chọn để thiết kế mang tính tương trưng, thể hiện giá trị truyền thống, niềm tin và lòng tự hào dân tộc. Trên tem luôn có tên của quốc gia phát hành, tên gọi của tem.  + Ở Việt Nam, mẫu tem của họa sĩ Nguyễn Sáng là bộ tem bưu chính đầu tiên được thiết kế, in ấn, phát hành năm 1946 nhân dịp kỉ niệm Cách mạng Tháng Tám thành công và ngày Quốc khánh 2-9. |
| **2.2. Cách thể hiện (8 phút)** |  |
| **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**  - GV yêu cầu HS thực hiện nhiệm vụ theo các nội dung:  **Nội dung nhiệm vụ:** Quan sát hình minh họa (tr 19), thảo luận, tìm hiểu các bước thực hiện SPMT thiết kế tem bưu chính.  *- Trình bày các bước thực hiện sản phẩm mĩ thuật thiết kế tem bưu chính?*  **Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ**  HS thực hiện nhiệm vụ: tìm hiểu các bước thực hiện SPMT thiết kế tem bưu chính. GV quan sát, điều hành.  **Bước 3: Báo cáo, thảo luận**  GV tổ chức báo cáo, thảo luận:  1. Chọn 3-4  HS  trình bày các bước thể hiện sản phẩm, các nhóm khác nhận xét, bổ sung, chia sẻ các ý kiến của mình.  2. GV cho HS thảo luận, chia sẻ về cách thực hành thể hiện  *- Em dự định khai thác di tích nào? Sử dụng hình thức tả thực hay cách điệu để thể hiện?*  *- Em lựa chọn thiết kế bằng màu sáp, màu dạ, màu nước hay chất liệu nào khác?*  **Bước 4: Kết luận, nhận định**  **- GV kết luận:** *Các em có thể thực hiện sản phẩm bằng nhiều cách thức, chất liệu khác nhau. Có thể thực hiện sản phẩm 2D hoặc 3D.* | ***Các bước thực hiện sản phẩm mĩ thuật thiết kế tem bưu chính***  Bước1: Chọn di tích để thể hiện trong tem.  Bước 2: Phác hình mô phỏng hình di tích để trang trí.  Bước 3:Kẻ chữ các thông tin trên tem.  Bước 4:Vẽ màu vào hình và chữ.  Bước 5: Hoàn thiện sản phẩm. |

**3. HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP/THẢO LUẬN**

**a) Mục tiêu**

HS được tìm ý tưởng thiết kế và vẽ phác thảo sơ bộ một con tem có sử dụng hình ảnh di tích văn hóa - lịch sử nới em ở.

**d) Tổ chức thực hiện**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV – HS** | **SẢN PHẨM DỰ KIẾN** |
| **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**  GV giao cho HS nhiệm vụ tại lớp.  **Nội dung nhiệm vụ:**  *Em hãy tìm ý tưởng thiết kế và vẽ phác thảo một con tem bưu chính có sử dụng hình ảnh di tích văn hóa – lịch sử nơi em ở.*  **Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ**  HS thực hiện nhiệm vụ, GV quan sát, hỗ trợ, hướng dẫn HS.  **Bước 3: Báo cáo, thảo luận**  - GV cho HS trình bày ý tưởng thiết kế con tem bưu chính có sử dụng hình ảnh di tích văn hóa – lịch sử nơi em ở.  - HS các nhóm đánh giá, nhận xét.  **Bước 4: Kết luận, nhận định**  - GV nhận xét, đánh giá về ý tưởng và bản phác thảo của HS. | ***Sản phẩm mĩ thuật chủa học sinh:***  HS trình bày ý tưởng và vẽ phác thảo thiết kế một con tem bưu chính có sử dụng hình ảnh di tích văn hóa – lịch sử của địa phương. |

**4. HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG**

**a) Mục tiêu**

- HS củng cố, gắn kết được kiến thức, kĩ năng đã học với việc sưu tầm tem về vẻ đẹp di tích và làm khung để bày hoặc treo ở góc học tập.

- Hình thành khả năng tự học và ứng dụng liên quan đến môn học.

**b) Tổ chức thực hiện**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV – HS** | **SẢN PHẨM DỰ KIẾN** |
| **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**  - GV giao cho HS nhiệm vụ như mục nội dung.  ***Nội dung nhiệm vụ:***  *- Sưu tầm tem bưu chính có hình ảnh thể hiện vẻ đẹp của di tích từ báo, tạp chí, Internet, tem bưu chính đã phát hành…*  *- Thiết kế khung trưng bày tem để trang trí góc học tập.*  **Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ**  - HS thực hiện nhiệm vụ ở nhà.  **Bước 3: Báo cáo, thảo luận**  - GV tổ chức cho HS trình bày cách sưu tầm và ý tưởng thiết kế khung trưng bày tem.  - GV cho 1- 2 HS trình bày, các học sinh khác bổ sung.  **Bước 4: Kết luận, nhận định**  - Trên cơ sở ý kiến của HS, GV nêu cách thức sưu tầm tem và sử dụng các vật liệu làm khung treo.  - Chuẩn bị bài sau: Kiểm tra giữa học kì 1  + Thiết kế một con tem bưu chính có sử dụng hình ảnh di tích văn hóa – lịch sử nơi em ở. | ***Sản phẩm của học sinh:***  Bộ sưu tập tem có hình ảnh thể hiện vẻ đẹp di tích và khung để trưng bày bằng vật liệu có sẵn. |

**\* Rút kinh nghiệm:**

..................................................................................................................................................................................................................................................................

|  |  |
| --- | --- |
| Ngày soạn: 17/10/2024 | |
| Ngày dạy: 23/10/2024 |  |
| Điều chỉnh:………………………………... | ………………………………… |

**TIẾT: 08**

**KIỂM TRA, ĐÁNH GIÁ GIỮA HỌC KÌ I**

**Thời lượng: 01 tiết**

**I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU CỦA KIỂM TRA, ĐÁNH GIÁ.**

***1. Mục đích:***

- Thông qua kết quả kiểm tra giáo viên nhận định được hướng phát triển về năng lực học tập của mỗi HS, nhóm HS và tập thể lớp, tạo cơ hội cho HS phát triển kĩ năng tự đánh giá, giúp HS nhận ra sự tiến bộ của mình, khuyến khích động viên việc học tập cho học sinh.

- Giúp cho GV có cơ sở thực tế để nhận ra những điểm mạnh và điểm yếu trong phương pháp giảng dậy của mình, tự hoàn thiện các hoạt động dạy, phân đấu không ngừng nâng cao chất lượng và hiệu quả dạy học.

***2. Yêu cầu:***

- Nội dung kiểm tra phù hợp với đặc trưng môn học, bám sát nội dung của chương trình giáo dục;

- Phù hợp với năng lực của học sinh trong nhà trường, trong lớp.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1. Giáo viên**

- Đề kiểm tra, đánh giá giữa kì I;

- Xác định rõ hình thức kiểm tra, đánh giá.

**2. Học sinh**

- Công cụ: màu vẽ, chì, giấy màu, giấy A4…

**III. BẢN ĐẶC TẢ MỨC ĐỘ ĐÁNH GIÁ, ĐỀ KIỂM TRA ĐỊNH KÌ VÀ TIÊU CHÍ HƯỚNG DẪN ĐÁNH GIÁ, XẾP LOẠI GIỮA KÌ 1 - MĨ THUẬT 7**

**1. Đặc tả đơn vị kiến thức, mức độ đánh giá nội dung kiểm tra giữa kì 1, lớp 7**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Nội dung kiểm tra** | **Đơn vị kiến thức** | **Mức độ đánh giá** |
| Mĩ thuật ứng dụng | **Yếu tố và nguyên lí tạo hình**  Lựa chọn, kết hợp:  *Yếu tố tạo hình:*  – Chấm, nét, hình, khối, màu sắc, đậm nhạt, chất cảm, không gian.  *Nguyên lí tạo hình:*  – Cân bằng, lặp lại, nhịp điệu, tỉ lệ, hài hoà…  **Thể loại:**  Lựa chọn, kết hợp:  – Lí luận và lịch sử mĩ thuật  – Thiết kế đồ hoạ  **Hoạt động thực hành và thảo luận**  *Thực hành*  – Thực hành sáng tạo sản phẩm thiết kế 2D.  *Thảo luận*  – Tìm hiểu di sản văn hoá nghệ thuật.  – Sản phẩm thực hành của học sinh.  **Định hướng chủ đề**  Lựa chọn, kết hợp:  – Văn hoá, xã hội. | **Nhận biết:**  Xác định được phong cách chủ đạo, ngôn ngữ thiết kế sử dụng trong sản phẩm.  **Thông hiểu:**  Biết chọn lọc giá trị thẩm mĩ của di tích – lịch sử cho ý tưởng thiết kế.  **Vận dụng:**  - Vận dụng được tính chất lặp lại, nhịp điệu, hài hòa của hình ảnh, chữ,...vào thiết kế sản phẩm.  - Hoàn thiện được sản phẩm sẵn sàng cho việc trưng bày.  **Vận dụng cao:**  Phân tích được vai trò của thị hiếu thẩm mĩ với nhu cầu sử dụng sản phẩm thiết kế. |

**2. Đề kiểm tra giữa kì 1, lớp 7**

**ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ 1**

**Nội dung: Mĩ thuật**

(Thời gian 45 phút)

**a) Nội dung đề kiểm tra, đánh giá.**

**Câu 1:** Em hãy thiết kế một con tem bưu chính có sử dụng hình ảnh di tích văn hóa lịch sử ở địa phương em.

**Câu 2:** Viết một số thông tin giới thiệu về sản phẩm (Đặt tên sản phẩm, chất liệu/vật liệu, ý tưởng khai thác vẻ đẹp di tích trong sản phẩm…).

**b) Yêu cầu**

- Hình thức tạo hình: 2D, 3D.

- Chất liệu/vật liệu: Tự chọn (họa phẩm, giấy…).

- Kích thước: Tùy thích.

**3. Hướng dẫn đánh giá kết quả học tập của học sinh**

|  |
| --- |
| **Tiêu chí ĐG nội dung KT** |
| ***Tiêu chí 1.*** Xác định được phong cách chủ đạo, ngôn ngữ thiết kế sử dụng trong sản phẩm tem bưu chính.  ***Tiêu chí 2.*** Biết chọn lọc giá trị thẩm mĩ của di tích – lịch sử cho ý tưởng thiết kế tem bưu chính.  ***Tiêu chí 3***. Vận dụng được một số nguyên lí tạo hình như tính chất lặp lại, cân bằng, tỉ lệ, hài hòa của hình ảnh, chữ,... vào thiết kế sản phẩm tem bưu chính.  ***Tiêu chí 4.*** Hoàn thiện được sản phẩm sẵn sàng cho việc trưng bày.  ***Tiêu chí 5.*** Phân tích được vai trò của thị hiếu thẩm mĩ với nhu cầu sử dụng sản phẩm thiết kế tem bưu chính. |
| **Hướng dẫn xếp loại theo mức độ ĐG:**  **- Chưa đạt:** HS chỉ đạt được tiêu chí 1, tiêu chí 2 hoặc cả 2 tiêu chí 1 và 2 trong 5 tiêu chí.  **- Đạt:** HS đạt được ít nhất 3 tiêu chí (1, 2, 3); 4 tiêu chí (1, 2, 3, 4) hoặc cả 5 tiêu chí. |

**IV. HƯỚNG DẪN VỀ NHÀ.**

Yêu cầu mỗi nhóm HS chuẩn bị tư liệu, sưu tầm một số tác phẩm mĩ thuật có yếu tố dân tộc trong tranh của họa sĩ Nguyễn Phan Chánh, Nguyễn Gia Trí, Vũ Giáng Hương (hoặc các họa sĩ khác mà mình yêu thích) để làm bài thuyết trình trước lớp và phân tích yếu tố dân tộc thể hiện trên một số TPMT mà nhóm yêu thích ở tiết học sau.

**\* Rút kinh nghiệm:**

..................................................................................................................................................................................................................................................................

|  |  |
| --- | --- |
| Ngày soạn: 19/10/2024 | |
| Ngày dạy: Tiết 9: 26/10/2024 | Tiết 10: 02/11/2024 |
| Điều chỉnh:………………………………... | ………………………………… |

**TIẾT 09+10**

**CHỦ ĐỀ 3: YẾU TỐ DÂN TỘC TRONG MĨ THUẬT**

**BÀI 5: YẾU TỐ DÂN TỘC TRONG TRANH CỦA MỘT SỐ HỌA SĨ**

**Thời gian thực hiện: 02 tiết**

**I. MỤC TIÊU**

**1.1. Năng lực mĩ thuật**

*- Quan sát và nhận thức thẩm mĩ:* Hình thành kĩ năng khai thác vốn văn hóa truyền thống trong sáng tạo SPMT.

*- Sáng tạo và ứng dụng thẩm mĩ:* Lựa chọn được công cụ, vật liệu phù hợp để tạo để tạo thành sản phẩm. Biêt được một số yếu tố dân tộc được thể hiện trong tranh xoay quanh: đề tài, màu sắc, cách thể hiện.

*- Phân tích và đánh giá thẩm mĩ:* Phân tích được yếu tố dân tộc trong TPMT/ SPMT.

**1.2. Năng lực chung**

*- Tự chủ và tự học:* Chủ động, tích cực thực hiện những nhiệm vụ được giao trong nhóm. Tự sưu tầm được các vật liệu để tạo sản phẩm. Điều chỉnh những sai sót, hạn chế khi giáo viên và các thành viên trong nhóm góp ý.

*- Giao tiếp và hợp tác:* Trao đổi thông tin giữa cá nhân, nhóm, lớp cùng hoàn thành nhiệm vụ học tập. Nhận xét được những ưu điểm, thiếu sót của bản thân và từng thành viên trong nhóm khi được giao nhiệm vụ thảo luận vụ và làm bài tập thực hành nhóm.

*- Giải quyết vấn đề và sáng tạo:* Chú ý lắng nghe và tiếp cận thông tin, ý tưởng liên quan đến tạo sản phẩm với sự cân nhắc, chọn lọc.

**1.3. Năng lực đặc thù khác**

*- Năng lực ngôn ngữ:* Sử dụng ngôn ngữ nói, thuyết trình để giới thiệu, trình bày, phản biện, tranh luận về nội dung học tập.

**2. Phẩm chất**

*- Trách nhiệm:* Tự giác hoàn thành công việc mà bản thân được phân công, phối hợp với thành viên trong nhóm để hoàn thành nhiệm vụ. Có ý thức tìm hiểu và yêu thích giá trị văn hóa của dân tộc qua TPMT/SPMT.

*- Chăm chỉ:* Không ngừng học hỏi, tìm tòi kiến thức.

*- Trung thực:* Nghiêm túc trong việc đánh giá sản phẩm mĩ thuật của bản thân và nhóm bạn.

*- Yêu nước:* Có ý thức bảo tồn, giữ gìn và phát huy yếu tố dân tộc trong sáng tạo mĩ thuật.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1. Giáo viên**

- Máy tính.

- Một số hình ảnh, vi deo clip giới thiệu một số tranh của họa sĩ để trình chiếu trên Powerpoint cho HS quan sát.

- Hình ảnh một số TPMT của một số họa sĩ trong nước có yếu tố dân tộc nổi bật để minh họa, phân tích trực quan với HS.

- Một số video clip giới thiệu các bước thực hiện sản phẩm có yếu tố dân tộc theo các cách thức khác nhau như: in, vẽ, nặn,…

**2. Học sinh**

- Bộ sưu tập tem có hình ảnh thể hiện vẻ đẹp di tích và khung để trưng bày bằng vật liệu có sẵn (được phân công thực hiện trong hoạt động ứng dụng Bài 4).

- Sưu tầm hình ảnh tranh của họa sĩ trong nước có yếu tố dân tộc thể hiện trong tranh.

- Công cụ: màu vẽ, chì, giấy màu, giấy A4, đất nặn,…

**III. TIẾN TRÌNH TỔ CHỨC CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

**1. HOẠT ĐỘNG MỞ ĐẦU (5 phút)**

**a) Mục tiêu**

- Trưng bày sản phẩm ứng dụng của tiết học trước: Trưng bày bộ sưu tập tem có hình ảnh thể hiện di tích và khung để trưng bày bằng vật liệu có sẵn.

- HS nắm được chủ đề bài học. Huy động được những kiến thức thực tế để phục vụ cho học tập.

**b) Tổ chức thực hiện**

**Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**

- Giáo viên yêu cầu HS thực hiện ở lớp những nhiệm vụ sau:

**Nội dung nhiệm vụ:**

*- Trưng bày bộ sưu tập tem có hình ảnh thể hiện vẻ đẹp di tích và khung để trưng bày bằng vật liệu có sẵn.*

*- Em hãy chia sẻ bộ sưu tập mà em có?*

**Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ**

HS thực hiện nhiệm vụ tại lớp, trình bày theo thực tế. GV theo dõi, điều hành.

**Sản phẩm:**

*- HS trưng bày bộ sưu tập tem có hình ảnh thể hiện vẻ đẹp di tích và khung để trưng bày bằng vật liệu có sẵn theo nhóm.*

*-.Chia sẻ về bộ sưu tập.*

**Bước 3: Báo cáo, thảo luận**

GV cho 3 - 4 nhóm HS giới thiệu và trình bày.

**Bước 4: Kết luận, nhận định**

**GV kết luận:** *Trong tem bưu chính hình ảnh con người, cảnh vật được lựa chọn để thiết kế mang tính tương trưng, thể hiện giá trị truyền thống, niềm tin và lòng tự hào dân tộc. Yếu tố dân tộc không chỉ được thể hiện trên những con tem mà nó còn thể hiện đậm nét trong các tác phẩm mĩ thuật của các họa sĩ. Bài học hôm nay các em được tìm hiểu thêm về yếu tố dân tộc thể hiện trong các tác phẩm mĩ thuật của một họa sĩ nổi tiếng trong nước như họa sĩ Nguyễn Phan Chánh, Nguyễn Gia Trí, Vũ Giáng Hương,…*

**2. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC (20 phút)**

**a) Mục tiêu**

- Biết đến một số TPMT của họa sĩ Nguyễn Phan Chánh, Nguyễn Gia Trí, Vũ Giáng Hương...

- Thông qua phân tích một số TPMT, HS biết được yếu tố dân tộc trên tranh vẽ (TPMT).

- Biết cách thể hiện một SPMT có yếu tố dân tộc.

**b) Tổ chức thực hiện**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS** | **SẢN PHẨM DỰ KIẾN** |
| **2.1. Quan sát (10 phút)** |  |
| **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**  - GV chia lớp thành các nhóm 5- 6 HS, thảo luận về yếu tố dân tộc thể hiện trên một số TPMT mà nhóm yêu thích.  **Nội dung:** Quan sát hình ảnh minh hoạ SGK trang 21, 22 (hoặc tranh nhóm chuẩn bị) trình bày yếu tố dân tộc được thể hiện trong tranh qua gới ý sau :  *- Đề tài;Màu sắc; Chất liệu; Hình thức thể hiện.*  **Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ**  - HS thực hiện nhiệm vụ tại lớp, thảo luận, thuyết trình theo nội dung gợi ý. GV theo dõi, điều hành.  **Bước 3: Báo cáo, thảo luận**  - GV cho các nhóm thuyết trình, các nhóm khác nhận xét, bổ sung, chia sẻ các ý kiến của mình.  **Bước 4: Kết luận, nhận định**  - Căn cứ ý bài thuyết trình của HS, GV đưa ra một số ý để chốt kiến thức | |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | |  | **Tác phẩm - Tác giả** | | | |  | **Sau giờ trực chiến (1966) - Nguyễn Phan Chánh** | **Thiếu nữ trong vườn (1939) - Nguyễn Gia Trí** | **Mẹ con (1968) -**  **Vũ Giáng Hương** | | **Đề tài** | Khai thác vẻ đẹp trong sinh hoạt ở nông thôn | Con người, thiên nhiên | Chiến tranh cách mạng, hình tượng người phụ nữ trong sản xuất và chiến đấu, gia đình và trẻ thơ | | **Màu sắc** | Sử dụng gam màu trầm ấm với các màu chủ đạo nâu vàng, nâu đỏ, xám... | Màu sắc chủ đạo là vàng nâu, xanh nâu... | Gam màu trầm ấm | | **Chất liệu** | Tranh lụa | Sơn mài | Tranh khắc gỗ | | **Hình thức thể hiện** | Tạo hình theo khuynh hướng hiện thực, tạo cảm giác gần gũi, thân quen với mĩ cảm của dân tộc. | Trang phục áo dài truyền thống, khung cảnh thiên nhiên thân quen với đời sống thườn ngày. | Những chi tiết như chiếc áo, khăn, vật dụng gia đình ... đã thể hiện vẻ đẹp của cuộc sống đồng bào miền núi một cách  chân thực. |   ***Kết luận :*** *Yếu tố dân tộc là những yếu tố độc đáo, đặc sắc của một nền văn hóa, được thể hiện bằng đường nét, màu sắc, diễn tả đậm nét hình ảnh con người, quê hương và đất nước cách thân thuộc, mang đặc trưng ở mỗi thời kì lịch sử.* |
| **2.2. Cách thể hiện (10 phút)** |  |
| **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**  - GV yêu cầu HS quan sát hình minh họa (tr 23) và thực hiện nhiệm vụ theo các nội dung:  **Nội dung nhiệm vụ:**  *- Trình bày các bước khai thác yếu tố dân tộc trong sáng tạo một SPMT theo hình thức vẽ màu sáp.*  **Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ**  HS thực hiện nhiệm vụ: tìm hiểu các bước khai thác yếu tố dân tộc trong sáng tạo một SPMT theo hình thức vẽ màu sáp. GV quan sát, điều hành.  **Bước 3: Báo cáo, thảo luận**  GV tổ chức báo cáo, thảo luận:  1. Chọn 3-4  HS  trình bày các bước thể hiện sản phẩm, các nhóm khác nhận xét, bổ sung, chia sẻ các ý kiến của mình.  2. GV cho HS thảo luận, chia sẻ về cách thực hành thể hiện với các chất liệu, cách thức khác nhau.  *- Sản phẩm mĩ thuật thể hiện hoạt động gì?*  *- Cách tạo nhân vật và bối cảnh có đặc điểm gì?*  *- Hoa văn trang trí trên trang phục như thế nào?*  **Bước 4: Kết luận, nhận định**  **- GV kết luận:***Các em có thể thực hiện sản phẩm bằng nhiều cách thức, chất liệu khác nhau. Có thể thực hiện sản phẩm 2D hoặc 3D.* | ***Cách khai thác yếu tố dân tộc trong sáng tạo một SPMT tranh vẽ.***  Bước1:Chọn nội dung, đề tài..  Bước 2:Vẽ phác hình và xây dựng bố cục.  Bước 3:Vẽ nền và tạo không gian.  Bước 4:Vẽ màu vào hình chính.  Bước 5:Vẽ nền và hoàn thiện sản phẩm. |

**TIẾT 10 :**

**3. HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP (55 phút)**

**a) Mục tiêu**

- HS lựa chọn và sử dụng được công cụ, vật liệu phù hợp để thực hành, sáng tạo.

- Thực hành được một SPMT trong đó khai thác được yếu tố dân tộc trên sản phẩm.

- Biết cách nhận xét, đánh giá được sản phẩm của cá nhân và các bạn.

**B) Tổ chức thực hiện**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV – HS** | **SẢN PHẨM DỰ KIẾN** |
| **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**  GV giao cho HS nhiệm vụ tại lớp.  **Nội dung nhiệm vụ:**  *1. Em hãy thể hiện yếu tố dân tộc trên một SPMT theo cách em yêu thích.*  *2. Hãy viết 1đoạn ngắn chia sẻ với người thân cảm nhận của mình về yếu tố dân tộc trong SPMT.*  **Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ**  HS thực hiện nhiệm vụ, GV quan sát, hỗ trợ, hướng dẫn HS.  **Bước 3: Báo cáo, thảo luận**  - GV yêu cầu HS thông báo mức độ hoàn thành sản phẩm của học sinh tại chỗ.  - GV cho HS trưng bày sản phẩm mĩ thuật đã thể hiện và trả lời các câu hỏi gợi ý sau:  *+ Bạn đã thể hiện được yếu tố dân tộc trong SPMT của mình chưa?*  *+ Yếu tố dân tộc được khai thác và thể hiện như thế nào trong sản phẩm của bạn?*  - GV hướng dẫn HS tự đánh giá sản phẩm của mình qua phiếu đánh giá.   |  |  |  | | --- | --- | --- | | **Tiêu chí** | **Điểm** | **Tự ĐG** | | Lựa chọn và phối hợp được vật liệu để tạo được hình dáng sáng tạo, phù hợp với sản phẩm | 2 |  | | Sản phẩm có bố cục cân đối, rõ nội dung, hình ảnh sinh động, đường nét phong phú, màu sắc hài hòa. | 5 |  | | Sản phẩm có tính sáng tạo, thể hiện được yếu tố dân tộc | 3 |  | | **Tổng** | 10 |  |   **Bước 4: Kết luận, nhận định**  - GV nhận xét, đánh giá sản phẩm và phần chia sẻ của HS. | ***Sản phẩm mĩ thuật của học sinh***  1. Sản phẩm mĩ thuật của HS trong đó thể hiện yếu tố dân tộc trong sản phẩm.  2. Đoạn văn: phân tích yếu tố dân tộc trong SPMT. |

**4. HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG (10 phút)**

**a) Mục tiêu**

- HS củng cố, gắn kết được kiến thức, kĩ năng đã học với hoạt động thường thức mĩ thuật, xem bức tượng Vân dại của nhà điêu khắc Lê Công Thành và bức tranh in đá Bác Hồ với thiếu nhi của họa sĩ Nguyễn Sỹ Ngọc.

- Hình thành khả năng tự học liên quan đến môn học bằng cách sưu tầm, tìm kiếm đến tư liệu liên quan đến chủ đề, bài học.

**b) Tổ chức thực hiện**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV – HS** | **SẢN PHẨM DỰ KIẾN** |
| **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**  GV giao cho HS nhiệm vụ như mục nội dung  **Nội dung nhiệm vụ:**  *- Sưu tầm TPMT có yếu tố dân tộc mà em yêu thích.*  *- Sử dụng kiến thức đã học để giới thiệu về những tác phẩm đó.*  **Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ**  HS thực hiện nhiệm vụ ở lớp.  **Bước 3: Báo cáo, thảo luận**  - Căn cứ trên TPMT có yếu tố dân tộc đã sưu tầm, GV tổ chức cho HS phân tích, đánh giá, giới thiệu với bạn bè, thầy cô trên lớp.  - Các nhóm học sinh khác theo dõi, bổ sung ý kiến.  **Bước 4: Kết luận, nhận định**  - GV giao HS/nhóm tìm hiểu thông tin đến bức tượng Vân dại của nhà điêu khắc Lê Công Thành , bức tranh in đá Bác Hồ với thiếu nhi của họa sĩ Nguyễn Sỹ Ngọc và giới thiệu với bạn bè, thầy cô, người thân.  - GV kết luận và tổng kết bài học.  - Chuẩn bị bài sau: sưu tầm hình ảnh logo trên báo, Internet,… | ***Sản phẩm mĩ thuật của HS***  - TPMT có yếu tố dân tộc mà HS sưu tầm.  - HS sử dụng kiến thức đã học để giới thiệu về những tác phẩm đó. |

**\* Rút kinh nghiệm:**

.................................................................................................................................

|  |  |
| --- | --- |
| Ngày soạn: 03/11/2024 | |
| Ngày dạy: Tiết 11: 09/11/2024 | Tiết 12: 11/11/2024 |
| Điều chỉnh:………………………………... | ………………………………… |

**TIẾT 11+12**

**CHỦ ĐỀ 3: YẾU TỐ DÂN TỘC TRONG MĨ THUẬT**

**BÀI 6: THIẾT KẾ LOGO**

Thời lượng: 02 tiết

**I. MỤC TIÊU**

**1.1. Năng lực mĩ thuật**

*- Quan sát và nhận thức thẩm mĩ:* Hình thành, phát triển kĩ năng quan sát. Nêu được tính chất biểu tượng của logo thương hiệu.

*- Sáng tạo và ứng dụng thẩm mĩ:* Biết tìm ý tưởng và thiết kế được logo lớp học đơn giản.

*- Phân tích và đánh giá thẩm mĩ:* Học hỏi được kinh nghiệm thực hành sáng tạo thông qua đánh giá các sản phẩm của các nhóm trong lớp. Phân tích được vai trò của thị hiếu thẩm mĩ với nhu cầu sử dụng sản phẩm thiết kế logo.

**1.2. Năng lực chung**

*- Tự chủ và tự học:* Chủ động, tích cực thực hiện những nhiệm vụ được giao trong nhóm. Tự sưu tầm được các vật liệu để tạo sản phẩm. Điều chỉnh những sai sót, hạn chế khi giáo viên và các thành viên trong nhóm góp ý.

*- Giao tiếp và hợp tác:* Trao đổi thông tin giữa cá nhân, nhóm, lớp cùng hoàn thành nhiệm vụ học tập. Nhận xét được những ưu điểm, thiếu sót của bản thân và từng thành viên trong nhóm khi được giao nhiệm vụ thảo luận vụ và làm bài tập thực hành nhóm.

*- Giải quyết vấn đề và sáng tạo:* Chú ý lắng nghe và tiếp cận thông tin, ý tưởng liên quan đến tạo sản phẩm với sự cân nhắc, chọn lọc.

**1.3. Năng lực đặc thù khác**

*- Năng lực ngôn ngữ:* Sử dụng ngôn ngữ nói, thuyết trình để giới thiệu, trình bày, phản biện, tranh luận về nội dung học tập.

**2. Phẩm chất**

*- Trách nhiệm:* Tự giác hoàn thành công việc mà bản thân được phân công, phối hợp với thành viên trong nhóm để hoàn thành nhiệm vụ. Cảm nhận được giá trị thẩm mĩ, thông tin về logo thông qua hình ảnh, màu sắc, để vận dụng trong thiết kế SPMT logo. Từ đó có hiểu biết đúng về phạm vi của môn Mĩ thuật, cũng như tăng cường tính gắn kết môn học với thực tiễn của cuộc sống.

*- Chăm chỉ:* Không ngừng học hỏi, tìm tòi kiến thức. Có thêm hiểu biết về việc sử dụng vật liệu tái sử dụng trong thực hành SPMT liên quan đến chủ đề;

*- Trung thực:* Nghiêm túc trong việc đánh giá sản phẩm mĩ thuật của bản thân và nhóm bạn.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1. Giáo viên**

- Máy tính.

- Một số hình ảnh, clip giới thiệu một số logo thương hiệu để trình chiếu trên Powerpoint cho HS quan sát.

- Hình ảnh một số logo sử dụng hình, chữ hoặc kết hợp cả hai yếu tố để phân tích cho HS.

**2. Học sinh**

- Sưu tầm, tìm hiểu về logo.

- Công cụ: màu vẽ, chì, giấy màu, giấy A4…

**III. TIẾN TRÌNH TỔ CHỨC CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY-HỌC.**

**1. HOẠT ĐỘNG MỞ ĐẦU (5 phút)**

**a) Mục tiêu**

HS nắm được nội dung bài học. Huy động được những kiến thức thực tế để phục vụ cho học tập.

**b) Tổ chức thực hiện**

**Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**

- Giáo viên (GV) yêu cầu HS thực hiện ở lớp những nhiệm vụ sau:

|  |
| --- |
| **Nội dung nhiệm vụ:**  *- Trưng bày các hình ảnh logo đã sưu tầm. Chia sẻ những hiểu biết về các logo đã sưu tầm.* |

**Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ**

HS thực hiện nhiệm vụ tại lớp, trình bày theo thực tế. GV theo dõi, điều hành.

|  |
| --- |
| **Sản phẩm:**  *-.HS trưng bày các hình ảnh logo đã sưu tầm và chia sẻ những hiểu biết cá nhân về các logo đó.* |

**Bước 3: Báo cáo, thảo luận**

GV cho 2 – 3 HS giới thiệu, chia sẻ. Các HS khác nhận xét, bổ sung.

**Bước 4: Kết luận, nhận định**

**GV kết luận:**

*- Biểu trưnghay logo (từ*[*tiếng Anh*](https://vi.wikipedia.org/wiki/Ti%E1%BA%BFng_Anh)*, vắn tắt từ logotype) là một yếu tố*[*đồ họa*](https://vi.wikipedia.org/wiki/%C4%90%E1%BB%93_h%E1%BB%8Da)*(ký hiệu, chữ biểu thị, biểu tượng, hình tượng...) kết hợp với cách thức thể hiện nó tạo thành: một nhãn hiệu hay thương hiệu, hình ảnh đại diện cho một*[*công ty*](https://vi.wikipedia.org/wiki/C%C3%B4ng_ty)*hay các tổ chức phi thương mại, hình ảnh biểu thị một sự kiện, một cuộc thi, một phong trào hay một cá nhân nào đó.*

*- Thiết kế logo là việc sử dụng một hoặc kết hợp những yếu tố đồ họa như: chấm, nét, hình, mảng màu, chữ để tạo nên biểu tượng theo một yêu cầu cụ thể.*

**2. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC (20 phút)**

**a) Mục tiêu**

- Bứơc đầu nhận biết được yếu tố hình và chữ, nét và mảng trong thiết kế logo.

- Hiểu và có ý thức khai thác yếu tố dân tộc trong thiết kế logo.

- Biết quy trình thiết kế logo lớp học.

**b) Tổ chức thực hiện**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS** | **SẢN PHẨM DỰ KIẾN** |
| **2.1. Quan sát (10 phút)** |  |
| **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**  - GV chia lớp thành các nhóm 5- 6 HS, yêu cầu mỗi nhóm HS thực hiện một nhiệm vụ theo các nội dung:  1.Quan sát hình ảnh minh hoạ tìm hiểu yếu tố hình và chữ trong thiết kế logo:  *- Hình vẽ trên logo biểu hiện cho cái gì?*  *- Màu sắc trên logo có ý nghĩa gì?*  *- Việc kết hợp hình và chữ trên logo như thế nào?*  2. Quan sát hình ảnh minh hoạ tìm hiểu yếu tố nét và mảng trong thiết kế logo:  *- Hình vẽ trên logo biểu hiện cho cái gì?*  *- Màu sắc trên logo có ý nghĩa gì?*  *- Việc kết hợp nét và mảng trên logo như thế nào?*  **Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ**  HS thực hiện nhiệm vụ tại lớp, thảo luận, trả lời câu hỏi theo nhóm được phân chia. GV theo dõi, điều hành.  **Bước 3: Báo cáo, thảo luận**  - GV chọn 1- 2 nhóm l trình bày phần tìm hiểu, các nhóm khác nhận xét, bổ sung, chia sẻ các ý kiến của mình.  **Bước 4: Kết luận, nhận định**  Căn cứ ý kiến phát biểu của HS, GV đưa ra một số ý để chốt kiến thức và bổ sung một số kiến thức. | **1. Tìm hiểu yếu tố hình và chữ trong thiết kế logo:**  - Logo của Hội nông dân Việt Nam sử dụng kết hợp nhiều biểu tượng như: lá cờ đỏ sao vàng, cánh đồng lúa, bông lúa, bánh răng cưa thể hiện tính quốc gia và cơ giới hóa nông nghiệp. Đây là một dạng thiết kế sử dụng tính biểu tượng rõ ràng thông qua sự kết hợp của các mảng màu nguyên, tạo nên sự chắc chắn, hiệu ứng thị giác ấn tượng.  - Logo của Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam với hình tượng chính là chim bồ câu ngậm cành nguyệt quế đang tung cánh, thể hiện vẻ đẹp dịu dàng của người phụ nữ Việt Nam mang khát vọng tự do, yêu chuộng hòa bình. Thiết kế logo sử dung yếu tố nét để tạo hình có tính cách điệu cao (chim bồ câu, quả địa cầu), kết hợp với các mảng màu tạo nên sự tương phản, hấp dẫn.  **2. Tìm hiểu yếu tố nét và mảng trong thiết kế logo:**  - Logo của Tổng cục du lịch gồm yếu tố nét cách điệu hình hai hòn Trống Mái, một trong những địa điểm tham quan hấp dẫn tại vịnh Hạ Long.Yếu tố mảng thể hiện trời và biển, được sắp xếp cân đối, chặt chẽ. Màu sắc của logo hài hòa, kết hợp giữa màu xanh nhẹ nhàng và trắng tinh khiết, thể hiện một nền du lịch văn minh, không ô nhiễm.  - Logo của Hội Liên hiệp Thanh niên Việt Nam có đường nét đơn giản. Đây là thiết kế có tính gợi mở khi sử dụng các đường cong chữ S, biểu tượng cho đất nước và ngôi sao thể hiện cho lí tưởng, mục đính của tổ chức. Sự kết hợp giữa mảng màu xanh lam với màu trắng cũng tạo nên cảm giác nhẹ nhàng, sự thanh bình, chất chứa khát vọng của tuổi trẻ.  **\* Kết luận:**  - Yếu tố dân tộc trong thiết kế logo thể hiện ở cách lựa chọn hình ảnh, ngôn ngữ tạo hình, cách tiếp cận bản sắc văn hóa, kinh tế, xã hội của sản phẩm, tổ chức,…Thiết kế logo hướng đến việc tối giản, lược bớt các chi tiết hình, mảng, màu sắc, nhằm tạo nên những sản phẩm có đặc điểm:  + Đơn giản: Điều này giúp cho logo trở nên dễ nhận biết và ghi nhớ.  + Ý nghĩa: Các yếu tố trong thiết kế (chữ, nét, hình, mảng màu) mgang đến cho người xem ý tưởng cụ thể. |
| **2.2. Cách thể hiện (10 phút)** |  |
| **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**  - GV yêu cầu HS thực hiện nhiệm vụ theo các nội dung:  **Nội dung nhiệm vụ:** Quan sát hình minh họa  *- Trình bày các bước thực hiện sản phẩm mĩ thuật thiết kế logo lớp học?*  **Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ**  HS thực hiện nhiệm vụ: tìm hiểu các bước thực hiện SPMT thiết kế logo lớp học. GV quan sát, điều hành.  **Bước 3: Báo cáo, thảo luận**  GV tổ chức báo cáo, thảo luận:  - Chọn 3-4  HS  trình bày các bước thể hiện sản phẩm, các nhóm khác nhận xét, bổ sung, chia sẻ các ý kiến của mình.  **Bước 4: Kết luận, nhận định**  **GV kết luận:** *Các em có thể thực hiện sản phẩm bằng nhiều cách thức, chất liệu khác nhau. Có thể thực hiện sản phẩm 2D hoặc 3D.* | ***Các bước thực hiện sản phẩm mĩ thuật thiết kế logo lớp học.***  Bước1:Tìm ý tưởng thể hiện.  Bước 2: Ý tưởng thiết kế được cụ thể thành một phác thảo sơ bộ.  Bước 3:Hoàn thiện phác thảo sơ bộ bằng chì.  Bước 4:Lựa chọn màu sắc thể hiện  Bước 5: Hoàn thiện chi tiết. |

**3. HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP (55 phút)**

**a) Mục tiêu**

- HS lựa chọn và sử dụng được công cụ, vật liệu phù hợp để thực hành, sáng tạo.

- HS thiết kế được một logo lớp học của mình.

- Biết cách nhận xét, đánh giá được sản phẩm của cá nhân và các bạn.

**d) Tổ chức thực hiện**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS** | **SẢN PHẨM DỰ KIẾN** |
| **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**  GV giao cho HS nhiệm vụ tại lớp theo nội dung sau:  *- Em hãy thiết kế logo cho lớp học của em.*  **Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ**  HS thực hiện nhiệm vụ, GV quan sát, hỗ trợ, hướng dẫn HS.  **Bước 3: Báo cáo, thảo luận**  - GV yêu cầu HS thông báo mức độ hoàn thành sản phẩm của học sinh tại chỗ.  - GV hướng dẫn HS trưng bày sản phẩm và thực hiện những nội dung sau:  *+ Bạn đã sử dụng yếu tố nào trong thiết kế logo cho lớp học?*  *+ Tính biểu tượng trong sản phẩm thiết kế logo thể hiện như thế nào?*  - GV cho 5 - 6 HS  chia sẻ về sản phẩm. GV hướng dẫn học sinh khác cùng trao đổi.  **Bước 4: Kết luận, nhận định**  - GV nhận xét, đánh giá về sản phẩm của HS. | Sản phẩm mĩ thuật thiết kế logo lớp của học sinh.  HS thực hiện nhiệm vụ  -Hs TL  -Hs TL |

**4. HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG (10 phút)**

**a) Mục tiêu**

- HS củng cố, gắn kết được kiến thức, kĩ năng đã học với hoạt động tìm hiểu và phân tích ý nghĩa của một số logo của một số tổ chức, sự kiện, chương trình nổi tiếng trên thế giới.

- Hình thành khả năng tự học liên quan đến môn học.

**b) Tổ chức thực hiện**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV – HS** | **SẢN PHẨM DỰ KIẾN** |
| **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**  GV giao cho HS nhiệm vụ .  ***Nội dung nhiệm vụ***  *Tìm hiểu và phân tích ý nghĩa các logo ở SGK MT7, trang 28.*  **Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ**  HS thực hiện nhiệm vụ ở lớp.  **Bước 3: Báo cáo, thảo luận**  - GV tổ chức cho HS phân tích ý nghĩa của các biểu trưng  - GV cho 1- 2 nhóm HS trình bày, các nhóm học sinh khác bổ sung.  **Bước 4: Kết luận, nhận định**  - Trên cơ sở ý kiến của HS, GV kết luận nội dung bài học: *Thiết kế logo sử dụng ngôn ngữ đặc trưng, có tính cô đọng, hình tượng và khái quát cao. Mỗi logo gắn liền với triết lí chung của một tập đoàn, công ty, tổ chức… nên việc tìm hiểu ý nghĩa, tạo hình của logo cũng là một cách để hiểu về văn hóa của đơn vị đó.* | HS phân tích ý nghĩa của các logo theo hiểu biết.  - Hs thực hiện  - Hs phân tích ý nghĩa của các biểu trưng |

**\* Rút kinh nghiệm:**

.................................................................................................................................

.................................................................................................................................

|  |  |
| --- | --- |
| Ngày soạn: 10/11/2024 | |
| Ngày dạy: Tiết 13: 16/11/2024 | Tiết 14: 23/11/2024 |
| Điều chỉnh:………………………………... | ………………………………… |

**TIẾT 13+14**

**CHỦ ĐỀ 4: VẺ ĐẸP TRONG TÁC PHẨM HỘI HỌA**

**BÀI 7: KHÔNG GIAN TRONG TÁC PHẨM HỘI HỌA THẾ GIỚI**

**THỜI KÌ TRUNG ĐẠI**

Thời lượng: 02 tiết

**I. MỤC TIÊU**

**1.1. Năng lực mĩ thuật**

*- Quan sát và nhận thức thẩm mĩ:* Hình thành, phát triển kĩ năng quan sát. Biết khai thác không gian trong TPMT thời kì Trung đại trong mô phỏng SPMT của mình.

*- Sáng tạo và ứng dụng thẩm mĩ:* Lựa chọn được công cụ, vật liệu phù hợp để tạo để tạo thành sản phẩm. Thể hiện được không gian trong tranh bằng cách xây dựng bố cục và màu sắc.

*- Phân tích và đánh giá thẩm mĩ:* Học hỏi được kinh nghiệm thực hành sáng tạo thông qua đánh giá các sản phẩm của các nhóm trong lớp. Mô tả được về không gian trong TPMT.

**1.2. Năng lực chung**

*- Tự chủ và tự học:* Chủ động, tích cực thực hiện những nhiệm vụ được giao trong nhóm. Tự sưu tầm được các vật liệu để tạo sản phẩm. Điều chỉnh những sai sót, hạn chế khi giáo viên và các thành viên trong nhóm góp ý.

*- Giao tiếp và hợp tác:* Trao đổi thông tin giữa cá nhân, nhóm, lớp cùng hoàn thành nhiệm vụ học tập. Nhận xét được những ưu điểm, thiếu sót của bản thân và từng thành viên trong nhóm khi được giao nhiệm vụ thảo luận vụ và làm bài tập thực hành nhóm.

*- Giải quyết vấn đề và sáng tạo:* Chú ý lắng nghe và tiếp cận thông tin, ý tưởng liên quan đến tạo sản phẩm với sự cân nhắc, chọn lọc.

**1.3. Năng lực đặc thù khác**

*- Năng lực ngôn ngữ:* Sử dụng ngôn ngữ nói, thuyết trình để giới thiệu, trình bày, phản biện, tranh luận về nội dung học tập.

**2. Phẩm chất**

*- Trách nhiệm:* Tự giác hoàn thành công việc mà bản thân được phân công, phối hợp với thành viên trong nhóm để hoàn thành nhiệm vụ. Có thêm hiểu biết và niềm yêu thích trong thực hành, sáng tạo SPMT.

*- Chăm chỉ:* Không ngừng học hỏi, tìm tòi kiến thức.

*- Trung thực:* Nghiêm túc trong việc đánh giá sản phẩm mĩ thuật của bản thân và nhóm bạn.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1. Giáo viên**

- Máy tính.

- Một số hình ảnh, vi deo clip giới thiệu một số dạng không gian trong tranh để trình chiếu trên Powerpoint cho HS quan sát.

- Hình ảnh TPMT thời kì Trung đại thể hiện về dạng không gian khác nhau để làm minh họa, phân tích cách thể hiện cho HS quan sát trực tiếp.

- Các SPMT thể hiện về một số dạng không gian.

**2. Học sinh**

- Sưu tầm hình ảnh tranh của họa sĩ trong nước thể hiện không gian trong tranh.

- Công cụ: màu vẽ, chì, giấy màu, giấy A4,…

**III. TIẾN TRÌNH TỔ CHỨC CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

**1. HOẠT ĐỘNG MỞ ĐẦU (5 phút)**

**a) Mục tiêu**

- HS nắm được chủ đề bài học. Huy động được những kiến thức thực tế để phục vụ cho học tập.

**b) Tổ chức thực hiện**

**Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**

- Giáo viên (GV) yêu cầu HS thực hiện ở lớp những nhiệm vụ sau:

|  |
| --- |
| *- Trưng bày hình ảnh các tác phẩm của họa sĩ trong nước thể hiện không gian trong tranh.*  *- Em hãy chia sẻ bộ sưu tập mà em có?* |

**Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ**

HS thực hiện nhiệm vụ tại lớp, trình bày theo thực tế. GV theo dõi, điều hành.

|  |
| --- |
| **Sản phẩm:**  *- HS trưng bày hình ảnh các tác phẩm của họa sĩ trong nước thể hiện không gian trong tranh.*  *-.Em hãy chia sẻ về không gian trong các tác phẩm mà em sưu tầm được.* |

**Bước 3: Báo cáo, thảo luận**

GV cho 3 - 4 nhóm HS giới thiệu và chia sẻ.

**Bước 4: Kết luận, nhận định**

**GV kết luận:** *Trong mỗi bức tranh đều được thể hiện một không gian nhất định. Không gian trong tranh gợi cảm giác về khoảng cách xa gần của những hình ảnh được thể hiện trong mặt phẳng hai chiều.*

**2. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC (20 phút)**

**a) Mục tiêu**

- Biết được một số cách thể hiện về không gian trong tranh.

- Hiểu được việc họa sĩ sử dụng màu trong diễn tả không gian trong tranh.

- HS hiểu được cách thể hiện về không gian trong tranh theo lối vẽ thủy mặc.

**b) Tổ chức thực hiện**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV – HS** | **SẢN PHẨM DỰ KIẾN** |
| **2.1. Quan sát (10 phút)** |  |
| **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**  - GV chia lớp thành các nhóm 5- 6 HS. Giao cho mỗi nhóm quan sát hình ảnh minh hoạ tìm hiểu không gian trong tác phẩm hội họa thời kì Trung đại theo gợi ý sau:  *- Không gian trong tác phẩm hội hoạ thời kì Trung đại được diễn tả theo những cách nào?*  *- Họa sĩ sử dụng màu sắc trong diễn tả không gian như thế nào?*  **Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ**  HS thực hiện nhiệm vụ tại lớp, thảo luận, viết bài thuyết trình theo nội dung gợi ý. GV theo dõi, điều hành.  **Bước 3: Báo cáo, thảo luận**  - GV cho các nhóm thuyết trình theo từng nội dung phân công. Các nhóm khác theo dõi, lắng nghe, bổ sung, chia sẻ các ý kiến của mình.  **Bước 4: Kết luận, nhận định**  - Căn cứ ý bài thuyết trình của HS, GV nhận xét đánh giá sự tham gia của các thành viên trong nhóm  - GV đưa ra kết luận. | **Tìm hiểu không gian trong tác phẩm hội họa thời kì Trung đại.**  1. Tác phẩm "Những người thu hoạch"  - Không gian trong tác phẩm diễn tả hoạt động thu hoạch lúa mì ở nông trang vào một ngày hè.  - Họa sĩ sử dụng sắc độ tương phản và giảm dần khi thể hiện các lớp không gian ở xa gợi cho người xem cảm giác xa xăm, vô tận ở đường chân trời.  2. Tác phẩm "Câu cá mùa thu"  - Không gian trong tác phẩm được tạo ra bằng cách xử lí sắc độ theo cách gần đậm - xa mờ, cũng như diễn tả những chi tiết ở lớp tiền cảnh như người câu cá, cây và lớp núi gần nhất với người xem.  - Màu sắc: gam màu trầm, chủ đạo là màu nâu, nâu đỏ...  3. Tác phẩm "Ác-ba và Tan-xen ghé thăm Ha-ri-đát ở Vrin-đa-van"  - Không gian được thể hiện trong tác phẩm là không gian tĩnh lặng của cuộc gặp gỡ bằng cách gần to - xa nhỏ bằng cách sử dụng các sắc độ sáng, nhiều chi tiết được thể hiện rõ, tạo điểm nhìn tập trung ở lớp không gian tiền cảnh.  - Màu sắc tươi sáng, màu sắc chủ đạo là xanh và trắng.  **\* Kết luận:** *Không gian trong tranh có nhiều cách diễn tả như: xử lí sắc độ theo lối viễn thị, gần rõ – xa mờ, gần to – xa nhỏ (tranh thời kì Phúc Hưng). Hay theo lối ước lệ, trang trí (như tranh thủy mặc Trung Quốc, tranh dân gian Việt Nam).* |
| **2.2. Cách thể hiện (10 phút)** |  |
| **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**  - GV yêu cầu HS quan sát hình minh họa (tr 31) thực hiện nhiệm vụ theo gợi ý:  *- Trình bày các thể hiện không gian theo lối vẽ thủy mặc?*  **Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ**  HS thực hiện nhiệm vụ: tìm hiểu các bước thể hiện không gian theo lối vẽ thủy mặc. GV quan sát, điều hành.  **Bước 3: Báo cáo, thảo luận**  GV tổ chức báo cáo, thảo luận:  1. Chọn 1- 2 HS trình bày các bước thể hiện sản phẩm, các nhóm khác nhận xét, bổ sung, chia sẻ các ý kiến của mình.  2. GV cho HS thảo luận, chia sẻ về cách thực hành thể hiện với các chất liệu, cách thức khác nhau.  **Bước 4: Kết luận, nhận định**  **- GV kết luận:** *Các em có thể thực hiện sản phẩm bằng nhiều cách thức, chất liệu khác nhau.*  *+ Về bố cục: diễn tả không gian theo nhiều lớp cảnh như tiền cảnh, trung cảnh, hậu cảnh. Nếu xử lí không gian theo lối ước lệ, trang trí cũng cần làm rõ điểm nhìn, lớp tiền cảnh cụ thể để tạo sự hấp dẫn, chiều sâu cho bức tranh.*  *+ Màu sắc: tìm hòa sắc chung và lưu ý đến nguyên tắc gần rõ sẽ có sắc độ đậm, xa mờ sẽ có sắc độ nhạt.*  *+ Chủ đề: lựa chọn chủ đề phù hợp với suy nghĩ, khả năng liên tưởng và kĩ năng thực hiện của bản thân.* | ***Các bước thể hiện không gian theo lối vẽ thủy mặc.***  Bước1: Phác nét, xây dựng bố cục.  Bước 2:Dùng bút, mực để vẽ nét.  Bước 3: Thể hiện sắc dộ theo nguyên tắc gần rõ – xa mờ.  Bước 4:Vẽ chi tiết ở lớp tiền cảnh.  Bước 5: Chỉnh tổng thể và hoàn thiện sản phẩm. |

**3. HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP (55 phút)**

**a) Mục tiêu**

- HS lựa chọn và sử dụng được công cụ, vật liệu phù hợp để thực hành, sáng tạo.

- Thực hành được một SPMT thể hiện không gian theo cách yêu thích.

- Biết cách nhận xét, đánh giá được sản phẩm của cá nhân và các bạn.

**d) Tổ chức thực hiện**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV – HS** | **SẢN PHẨM DỰ KIẾN** |
| **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**  GV giao cho HS nhiệm vụ tại lớp theo nội dung.  *1. Em hãy thực hiện một SPMT thể hiện không gian theo cách em yêu thích.*  *2. Hãy viết 1đoạn ngắn để giới thiệu về không gian trong tranh.*  **Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ**  HS thực hiện nhiệm vụ, GV quan sát, hỗ trợ, hướng dẫn HS.  **Bước 3: Báo cáo, thảo luận**  - GV yêu cầu HS thông báo mức độ hoàn thành sản phẩm của học sinh tại chỗ.  - GV cho HS trưng bày sản phẩm mĩ thuật đã thể hiện và trả lời các câu hỏi gợi ý sau:  *+ Cách thể hiện không gian trong SPMT của bạn như thế nào?*  *+ Bạn đã sử dụng hình vẽ, màu sắc gì trong thể hiện không gian?*  - GV hướng dẫn HS tự đánh giá sản phẩm của mình qua phiếu đánh giá.   |  |  |  | | --- | --- | --- | | **Tiêu chí** | **Điểm** | **Tự ĐG** | | Lựa chọn và phối hợp được vật liệu để tạo được hình dáng sáng tạo, phù hợp với sản phẩm | 2 |  | | Sản phẩm có bố cục cân đối, rõ nội dung, hình ảnh sinh động, đường nét phong phú, màu sắc hài hòa. | 5 |  | | Sản phẩm có tính sáng tạo, thể hiện được không gian trong tranh | 3 |  | | **Tổng** | 0 |  |   **Bước 4: Kết luận, nhận định**  - GV nhận xét, đánh giá sản phẩm và phần giới thiệu sản phẩm của HS. | 1. Sản phẩm mĩ thuật của HS thể hiện không gian theo cách em yêu thích.  2. Đoạn văn giới thiệu không gian trong tranh của HS.  - HS trả lời  - Hs đánh giá SP |

**4. HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG (10 phút)**

**a) Mục tiêu**

- HS gắn kết được kiến thức đã học với việc tìm hiểu tri thức liên quan.

- Hình thành khả năng tự học liên quan đến môn học.

**b) Tổ chức thực hiện**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV – HS** | **SẢN PHẨM DỰ KIẾN** |
| **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**  - Quan sát hình minh họa trang 32. Hãy tìm hiểu không gian trong tác phẩm mĩ thuật Quang cảnh Tô - le - đô theo gợi ý:  *- Tiền cảnh của bức tranh thể hiện cảnh vật gì?*  *- Hậu cảnh của bức tranh thể hiện cảnh vật gì?*  *- Bức tranh cho em cảm nhận như thế nào về không gian?*  **Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ**  HS thực hiện nhiệm vụ ở lớp.  **Bước 3: Báo cáo, thảo luận**  - GV tổ chức cho HS phân tích không gian trong tác phẩm Quang cảnh Tô-le-đô.  - Các nhóm học sinh khác theo dõi, bổ sung ý kiến.  **Bước 4: Kết luận, nhận định**  **- GV kết luận**: *Không gian là một trong những yếu tố tạo hình xuất hiện ở hầu hết các TPMT/SPMT ở nhiều hình thức thể hiện khác nhau. Để hiểu và có thể diễn đạt không gian trong tranh cần lưu ý đến các khoảng cách giữa các vật thể theo chiều ngang, dọc và sâu, cũng như độ đậm nhạt thể hiện trên đối tượng theo các nguyên tắc khác nhau (như theo luật xa gần, ước lệ,…).*  ***- Chuẩn bị bài sau:***  + Chuẩn bị mẫu vật: lọ hoa, quả,…  + Sưu tầm tranh tinh vật trên sách, báo, tạp chí,… | Bài viết của HS về không gian trong tác phẩm mĩ thuật Quang cảnh Tô - le – đô  -HS trả lời  - HS phân tích không gian trong tác phẩm |

**\* Rút kinh nghiệm:**

.................................................................................................................................

.................................................................................................................................

|  |  |
| --- | --- |
| Ngày soạn: 24/11/2024 | |
| Ngày dạy: Tiết 15: 30/11/2024 |  |
| Điều chỉnh:………………………………... | ………………………………… |

**TIẾT 15**

**CHỦ ĐỀ 4: VẺ ĐẸP TRONG TÁC PHẨM HỘI HỌA**

**BÀI 8: TRANH TĨNH VẬT (TIẾT 1)**

**I. MỤC TIÊU**

**1.1. Năng lực mĩ thuật**

*- Quan sát và nhận thức thẩm mĩ:* Hình thành, phát triển kĩ năng quan sát. Nhận biết được vẻ đẹp của tranh tĩnh vật, từ đó biết khai thác vẻ đẹp tranh tĩnh vật vào sáng tạo SPMT.

*- Sáng tạo và ứng dụng thẩm mĩ:* Lựa chọn được công cụ, vật liệu phù hợp để tạo để tạo thành sản phẩm. Mô phỏng được mẫu tĩnh vật đúng trình tự và phương pháp.

*- Phân tích và đánh giá thẩm mĩ:* Học hỏi được kinh nghiệm thực hành sáng tạo thông qua đánh giá các sản phẩm của các nhóm trong lớp. Biết đặt câu hỏi và xác định được vẻ đẹp của tranh tĩnh vật trong cuộc sống.

**1.2. Năng lực chung**

*- Tự chủ và tự học:* Chủ động, tích cực thực hiện những nhiệm vụ được giao trong nhóm. Tự sưu tầm được các vật liệu để tạo sản phẩm. Điều chỉnh những sai sót, hạn chế khi giáo viên và các thành viên trong nhóm góp ý.

*- Giao tiếp và hợp tác:* Trao đổi thông tin giữa cá nhân, nhóm, lớp cùng hoàn thành nhiệm vụ học tập. Nhận xét được những ưu điểm, thiếu sót của bản thân và từng thành viên trong nhóm khi được giao nhiệm vụ thảo luận vụ và làm bài tập thực hành nhóm.

*- Giải quyết vấn đề và sáng tạo:* Chú ý lắng nghe và tiếp cận thông tin, ý tưởng liên quan đến tạo sản phẩm với sự cân nhắc, chọn lọc.

**1.3. Năng lực đặc thù khác**

*- Năng lực ngôn ngữ:* Sử dụng ngôn ngữ nói, thuyết trình để giới thiệu, trình bày, phản biện, tranh luận về nội dung học tập.

**2. Phẩm chất**

*- Trách nhiệm:* Tự giác hoàn thành công việc mà bản thân được phân công, phối hợp với thành viên trong nhóm để hoàn thành nhiệm vụ. Cảm nhận được vẻ đẹp và yêu thích thể loại tranh tĩnh vật.

*- Chăm chỉ:* Không ngừng học hỏi, tìm tòi kiến thức.

*- Trung thực:* Nghiêm túc trong việc đánh giá sản phẩm mĩ thuật của bản thân và nhóm bạn.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1. Giáo viên**

- Máy tính.

- Một số hình ảnh, vi deo clip giới thiệu mẫu tĩnh vật để trình chiếu trên Powerpoint cho HS quan sát.

- Hình ảnh tranh tĩnh vật của một số họa sĩ trên thế giới, trong nước để minh họa đặc điểm của tranh tĩnh vật.

**2. Học sinh**

- Sưu tầm hình ảnh tranh tĩnh vật trên sách báo, Internet,….

- Công cụ: màu vẽ, chì, giấy màu, giấy A4,…

- Mẫu vật: Lọ hoa, quả (theo nhóm).

**III. TIẾN TRÌNH TỔ CHỨC CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

**1. HOẠT ĐỘNG MƠT ĐẦU (5 phút)**

**a) Mục tiêu**

- HS nắm được chủ đề bài học. Huy động được những kiến thức thực tế để phục vụ cho học tập.

**b) Tổ chức thực hiện**

**Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**

- Giáo viên (GV) yêu cầu HS thực hiện ở lớp những nhiệm vụ sau:

|  |
| --- |
| *- Trưng bày hình ảnh tranh tĩnh vật mà em sưu tầm được.*  *- Em hãy chia sẻ về các hình ảnh tranh tĩnh vật mà em có.* |

**Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ**

HS thực hiện nhiệm vụ tại lớp, trình bày theo thực tế. GV theo dõi, điều hành.

|  |
| --- |
| **Sản phẩm dự kiến**  *- HS trưng bày hình ảnh tranh tĩnh vật mà em sưu tầm được .*  *-.HS chia sẻ về các hình ảnh tranh tĩnh vật theo hiểu biết cá nhân.* |

**Bước 3: Báo cáo, thảo luận**

GV cho 2 - 3 HS giới thiệu và chia sẻ.

**Bước 4: Kết luận, nhận định**

**GV kết luận:** [*Tranh*](https://vi.wikipedia.org/wiki/Tranh)*tĩnh vật là những bức tranh được vẽ dựa trên hình ảnh của các vật tĩnh như hoa, quả, bình,… Nói chung, chúng là các đồ vật được được sắp xếp theo bố cục đã định sẵn của họa sĩ. Được tính toán chiếu ánh sáng sao cho phù hợp để thể hiện đồ vật hiện lên trên những bức tranh được nổi bật và nhất đẹp nhất. Đó cũng là những cảm xúc riêng của mỗi loại sĩ. Mặc dù các đồ vật giống nhau nhưng với mỗi nghệ sĩ chúng lại có những nét đặc biệt khác nhau.*

**2. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC (15 phút)**

**a) Mục tiêu**

- Biết đến thể loại tranh tĩnh vật.

- Thông qua phân tích một số tác phẩm, HS biết được giá trị thẩm mĩ của tranh tĩnh vật.

- Biết cách thể hiện một SPMT theo trình tự và phương pháp với chất liệu chì (để xác định được sắc độ) và chất liệu màu nước (để xác định được hòa sắc).

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV – HS** | **SẢN PHẨM DỰ KIẾN** |
| **2.1. Quan sát (8 phút)** |  |
| - GV chia lớp thành các nhóm 5- 6 HS. Yêu cầu HS quan sát hình ảnh minh hoạ và tìm hiểu vẻ đẹp trong tranh tĩnh vật thời kì trung đại theo nội dung sau.  *- Bức tranh Tĩnh vật với những quả cam trong giỏ được thể hiện với những màu sắc và bố cục như thế nào?*  *- Theo em, quả cam trong bức tranh có gần giống với mẫu thật không?*  **Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ**  HS thực hiện nhiệm vụ tại lớp, thảo luận theo nội dung gợi ý. GV theo dõi, điều hành.  **Bước 3: Báo cáo, thảo luận**  - GV cho các nhóm trả lời theo tìm hiểu. Các nhóm khác theo dõi, lắng nghe, bổ sung, chia sẻ các ý kiến của mình.  **Bước 4: Kết luận, nhận định**  - Căn cứ tả lời của HS, GV nhận xét đánh giá sự tham gia của các thành viên trong nhóm.  - GV kết luận. | ***Tìm hiểu vẻ đẹp trong tranh tĩnh vật thời kì trung đại***  - Màu sắc: Hài hòa, gam màu chính là màu vàng của giỏ và quả cam, màu phụ là màu xanh của nền. Màu phụ có tông màu bổ trợ, làm nổi bật tông màu chính.  - Bố cục: cân xứng, hài hòa.  - Quả cam trong tranh được thể hiện gần giống với mẫu thật.  **\* Kết luận:** *Tranh tĩnh vật mô tả các vật thể, đồ vật như hoa, quả, bình hoa,…được sắp xếp cố định, thể hiện theo ý đồ của người vẽ như: tái hiện đúng theo mẫu hay sáng tạo theo cách riêng trên cơ sở mẫu vẽ.* |
| **2.2. Cách thể hiện (7 phút)** |  |
| **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**  - GV yêu cầu HS quan sát hình minh họa thảo luận và thực hiện nhiệm vụ theo các nội dung:  *+ Trình bày các bước thể hiện cách mô phỏng một mẫu tĩnh vật bằng chất liệu màu nước?*  **Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ**  HS thực hiện nhiệm vụ: tìm hiểu các bước thể hiện cách mô phỏng một mẫu tĩnh vật bằng chất liệu màu nước. GV quan sát, điều hành.  **Bước 3: Báo cáo, thảo luận**  GV tổ chức báo cáo, thảo luận:  1. Chọn 1- 2  HS trình bày các bước thể hiện sản phẩm, các nhóm khác nhận xét, bổ sung, chia sẻ các ý kiến của mình.  2. GV cho HS thảo luận, chia sẻ về cách thực hành thể hiện với các chất liệu, cách thức khác nhau.  **Bước 4: Kết luận, nhận định**  **- GVgợi ý:** *Các em có thể thực hiện sản phẩm bằng nhiều cách thức, chất liệu khác nhau.*  *+ Bày mẫu: lựa chọn, kết hợp mẫu có tính cân bằng, tương quan giữa các mẫu vẽ không quá chênh lệch và đặt ở nơi đủ sáng để mẫu vẽ rõ chi tiết ở vùng sáng.*  *+ Thể hiện: cần dựng khung hình để xác định vật thể trên tờ giấy, chia tỉ lệ của từng vật và phác với nét chỉ nhạt để đễ chỉnh sửa.* | ***Các bước thể hiện cách mô phỏng một mẫu tĩnh vật bằng chất liệu màu nước.***  Bước1:Phác hình thể hiện mẫu vẽ cân đối trên trang giấy.  Bước 2:Vẽ nền.  Bước 3:Vẽ màu vào hình thể hiện mẫu vẽ.  Bước 4: Hoàn thiện sản phẩm. |

**3. HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP (15 phút)**

**a) Mục tiêu**

- HS lựa chọn và sử dụng được công cụ, vật liệu phù hợp để thực hành, sáng tạo.

- Thực hiện được một phác thảo chì tranh tĩnh vật theo đúng trình tự và phương pháp thể hiện.

- Biết cách nhận xét, đánh giá được sản phẩm của cá nhân và các bạn.

**d) Tổ chức thực hiện**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV – HS** | **SẢN PHẨM DỰ KIẾN** |
| **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**  GV giao cho HS nhiệm vụ tại lớp.  *+ Hãy bày mẫu vật em yêu thích và vẽ một phác thảo tranh tĩnh vật bằng chì?*  **Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ**  HS thực hiện nhiệm vụ, GV quan sát, hỗ trợ, hướng dẫn HS.  **Bước 3: Báo cáo, thảo luận**  - GV yêu cầu HS thông báo mức độ hoàn thành sản phẩm của học sinh tại chỗ.  - GV cho HS trưng bày sản phẩm mĩ thuật đã thể hiện và yêu cầu HS cùng trao đổi chia sẻ theo gợi ý sau:  + Về bố cục: đã cân đối, phù hợp với tờ giấy chưa?  + Về hình vẽ: đã giống mẫu chưa.  **Bước 4: Kết luận, nhận định**  - GV nhận xét, đánh giá sản phẩm và phần giới thiệu sản phẩm của HS. | -Bản phác thảo chì tranh tĩnh vật của HS.  -HS thực hiện nhiệm vụ |

**4. HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP (10 phút)**

**a) Mục tiêu**

- HS củng cố, gắn kết được kiến thức, kĩ năng đã học với hoạt động thường thức mĩ thuật.

**b) Tổ chức thực hiện**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV – HS** | **SẢN PHẨM DỰ KIẾN** |
| **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**  GV giao cho HS nhiệm vụ như gợi ý sau:  *? Lựa chọn và mô phỏng một mẫu vật để trang trí góc học tập theo hình thức em yêu thích.*  **Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ**  HS thực hiện nhiệm vụ ở nhà.  **Bước 3: Báo cáo, thảo luận**  - GV tổ chức cho HS nêu ý tưởng lựa chọn và thể hiện tranh tinh vật.  - Các nhóm học sinh khác theo dõi, bổ sung ý kiến.  **Bước 4: Kết luận, nhận định**  - GV kết luận và tổng kết bài học.  ***\* Chuẩn bị bài sau: Kiểm tra cuối học kì 1.***  + Chuẩn bị mẫu vật: lọ hoa, quả,…  - Sưu tầm tranh, ảnh thể hiện rõ nguồn sáng. | Một bức tranh tĩnh vật để trang trí góc học tập. |

**\* Rút kinh nghiệm:**

.................................................................................................................................

.................................................................................................................................